

LAN KHAI

**CHIẾC NỎ
CÁNH DÂU**



Chiếc nỏ cánh dơi

Lan Khai

Chiếc nỏ cánh dâu

Lan Khai

Bìa: *M. C. P*

Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

Chiếc nỏ cánh dâu

LAN KHAI

DUY TÂN THƯ XÃ
Hanoi 1941

CHƯƠNG 1

Mặt trời lặn được một lúc lâu thì các nhà trong s'roc (làng) mọi Bupràng đều đã đóng cửa cài văng im im. Người ta mệt nhọc quá nên phải đi ngủ sớm, thành quen lệ. Vả lại, mai đây người ta còn phải lên rẫy hoặc vào rừng làm việc để có miếng sống. Chỉ những ông già bà cả, phần khó ngủ, phần đã nhận việc canh phòng nghe ngóng cho toàn dân trong s'roc là thức khuya mà thôi. Nói thế không có nghĩa là họ chỉ

ngồi bó gối nhìn những gộc củi tàn dần trong lòng bếp để chờ sáng. Một tiếng cú rúc ngoài vòm cây, một tiếng mèn vang ngoài bãi sậy, hay bất cứ một tiếng động nào khác, họ đều không được phép nghe thấy. Là bởi, những tiếng thoát nghe tưởng không có gì đáng chú ý ấy rất có thể là hiệu lệnh cho một cuộc cò măng (cướp phá) nó làm cho cả một s'roc biến thành một cảnh tàn phá, một đồng tro than, một bãi tha ma được.

Ở những chỗ rừng sâu núi thẳm, cái gì là cái không đem sự chết lại cho người! Chẳng những thế, dân mọi là dân còn khổ sở, đời sống tinh thần của họ chưa có gì, và như thế, họ sợ sự ngồi nhàn hơn ai hết. Họ lợi dụng những giờ thức đêm dài đằng đẵng và đầy lo sợ vẩn vơ ấy để làm những việc lật vật như xe sợi, đan giỏ mây, vót tên nỏ. Làm như thế vừa

khỏi phải nghĩ ngợi lại vừa quên được sự ám ảnh của bao nhiêu đe dọa hãi hùng nó lớn vồn ngoài đêm tối.

Viên trưởng s'roc Bupràng đêm nay cũng cố bận bịu chân tay bằng một việc tử tử.

Mai Pha, ông lão đã bảy mươi tuổi rồi. Ấy là nói theo cách tính tuổi của người Việt Nam mình chứ dân mọi có bao giờ họ nhớ tuổi. Họ sống thoát ly ra ngoài thời gian và chỉ khi nào thấy tóc trên đầu đã bạc trắng họ mới biết mình đã già rồi.

Vậy Mai Pha đã già rồi. Chẳng những mái tóc của ông, ngay chòm râu quai nón của ông cũng phau phau một màu sương tuyết. Chính cái màu râu tóc ấy càng khiến nước da thắm như đất nung già của ông thêm đẹp. Mai Pha già rồi,

nhưng dưới cái trán phẳng và ngắn của ông, cặp mắt điều hâu vẫn sáng quắc trong bóng tối của đôi mày bộ róm. Hai môi dày luôn điểm nụ cười tỏ ra lúc nào ông cũng thỏa mãn. Và hai hàm răng của ông còn nguyên và chắc chắn như hai hàm răng cọp.

Đêm nào cũng như đêm nào, khi vợ con ngủ say tít, Mai Pha vẫn một mình làm việc hì hụi bên bếp lửa. Bận thâu đêm với ông chỉ độc một con chó ghẻ thì lúc nào nó cũng lim dim hai mắt như mãi theo đuổi những ý tưởng bất thành hình và còn thô lỗ quá. Rốt cuộc, Mai Pha vẫn cô độc như thường. Đã thế, Mai Pha lại không lúc nào không phấp phồng cho đời sống những người dưới quyền ông, nhất là khi trong bọn họ có cả vợ và con trai ông nữa. Tại sao ông già lại có những lo lắng vu vơ như thế? Ông là người hèn

nhát ư? Không phải! Mai Pha có đời nào lại hèn nhát! Vậy mà ông cứ phấp phồng. Là vì, từ ít lâu nay, ông để ý nhận xét thấy chung quanh s'roc Bupràng rất nhiều dấu chân khả nghi. Những dấu chân ấy, ông biết đích không phải là của những con người trong s'roc Bupràng này. Nó in hằn xuống đất mềm một cách rụt rè chứ không ngay thẳng, không minh bạch. Nó phải là dấu chân của một kẻ gian lén đến rình mò để chực thi hành một ý dữ tợn. Điều ấy thực không còn nghi ngờ gì nữa. Quanh miền đây, trong các ngách hẻo lánh của dải núi Giăng-man đều là những bộ lạc Djarai, Sơ Đăng cả, chắc hẳn một trong các tụi ấy định làm một vụ cò măng, nên cho người đến nghe ngóng trước.

Nghĩ đến một vụ cò măng có thể xảy ra thành linh cho s'roc Bupràng, ông già

Mai Pha phát rợn tóc gáy. Ông bắt giác giờ bàn tay vuốt những giọt mồ hôi trán như để xua đuổi một hình ảnh rùng rợn. Rồi ông ngoảnh nhìn về phía ổ rơm, chỗ con ông, Mai Khâm, đương ngủ một giấc vô tư lự...

Ông già muộn và hiếm quá. Hiện Mai Khâm mới đứng đến tai ông (độ 16, 17 tuổi). Và như vậy tất Mai Khâm còn dại, chưa biết gì, và còn cần được ông che chở.

Mai Pha vươn hai cánh tay ra phía trước, những bắp thịt nổi hình con chuột đã tóp đi nhiều lắm, những mạch máu càng ngày càng rõ như những con giun to. Mai Pha thở dài. Ông đã yếu rồi. Sự che chở của ông đã giảm bớt hiệu lực. Lòng ông thốt se lại, một cảm giác cay cay bốc lên hai mắt ông.

Để xua đuổi những ý nghĩ đen tối nó lờn vờn quanh óc ông, Mai Pha cầm cái cặp tre nhúp một hòn than đỏ châm vào điều can đất gọt hình đầu gấu và rít luôn mấy hơi thuốc lá. Ông nhổ vọt tia nước dãi vào tro bếp, đoạn cầm dao tỉ mỉ vót nốt cho xong cái cánh nỏ bằng gỗ dâu.

Chiếc nỏ này, ông khởi làm đã ba chục nắng rồi mà chưa hoàn thành. Ấy là một thứ khí giới đặc biệt, một công trình chế tạo với tất cả kinh nghiệm, sự khéo léo, sự yêu đương của một tay thiện xạ, một nhà nghề, một người cha giàu tình cảm. Cái thân nỏ bằng gỗ trắc đánh bóng, dây bằng da tê săn lại, lòng máng để tên bằng xương hùm, và sau cùng, cái lẫy làm bằng một mảnh răng lợn độc. Với chiếc nỏ ấy, với một mũi tên ba cạnh vót bằng vầu già tẩm nhựa sui và cái tài bắn của Mai Pha, chỉ một phát có thể ngả

được một con góa rất dễ dàng.

Ta có cần nói rõ ngay rằng chiếc nỏ cánh dơi quý báu kia là để cho Mai Khâm dùng chăng?

Chính thế, Mai Pha chế cái nỏ ấy chính là để cho chàng trai trẻ sẽ dùng sau này.

Ông già hy vọng rằng cái tiếng tăm bắn giỏi của nhà họ Mai, đã lấy lòng một cô kia, sẽ không bị mờ đi. Mai Khâm sẽ nổi được cái tài của bố.

Ngay từ khi còn bé, Mai Khâm đã sức lực vạm vỡ hơn trẻ khác nhiều. Về điểm này chàng cũng giống bố như tạc. Cả gương mặt vuông chữ điền, thân hình đều đặn, ngực nở, bụng đôn và cái thói hay leo trèo, chạy nhảy, đánh nhau, săn bắn.

Một người con như thế, ông bố nào mà không quý báu cho được? Và khi nghĩ rằng nó có thể bị giết hoặc bị bắt làm con tôi con đòi sau một vụ cò măng, trái tim người cha già tất nhiên phải mềm ra như sáp ong gần lửa.

Đêm đã khuya lắm.

Cảnh vật bên ngoài im lặng đến nỗi người ta có cảm tưởng như sự sống trên thế gian đã ngừng hẳn lại.

Mỗi tiếng động lúc này đều khác thường và có một ý nghĩa sâu thẳm...

Ông già vẫn làm việc, nhưng hai tai ông vẫn lắng nghe.

Dù một tiếng nổ giã của cái kèo nhà cũng không thoát khỏi sự chú ý của ông.

Mà, đêm rừng sao lắm tiếng động bí mật thế?

Nào tiếng nước lăn chảy róc rách, nhiều khi giống như một chuỗi cười của giống ma quỷ.

Nào tiếng gió lướt trên lá cây, thoáng nghe như những tiếng thở dài của một oan hồn nào đó...

Lại tiếng thở phì phò của những con trâu đực. Chùng nó đánh thấy một hơi gì lạ.

Bỗng, Mai Pha giật bắn người...

Con chó ghẻ đương lim dim hai mắt cũng vùng dậy, vênh hai tai và khẽ phát ra những tiếng hậm hực...

“Téc!” – Một tiếng kêu giòn và ráo hoảnh thành linh vang lên ở ngoài hàng

rào nửa cánh xẻ.

Thường thì đấy là tiếng kêu của một con hùm đi ăn đêm, lảng vảng đến chỗ người ở để rình bắt lợn.

Nhưng...

“Ồ lạ! Nếu con hùm kêu gần thế thì đàn trâu của ta chúng nó phải làm nhộn chuồng lên chứ! Không, chúng nó vẫn yên ắng lắm... Thế thì không phải!”

Ấy là những ngờ vực chạy thoáng qua óc ông già mọi.

“Téc!... Téc!...”

Đúng rồi! Một tên do thám nào đây!

Một tên do thám nào đương ra hiệu cho đồng đảng của nó đây!

Cái ý nghĩ về một vụ cò măng có

thể xảy ra bất thần lại làm cho toàn thân ông già như bị điện giật. Tim ông muốn ngừng đập. Máu trong người ông lạnh như băng.

“Téc!”...

Ông già đứng phắt lên. Ông không nghĩ ngợi lồi thoi gì nữa. Hay nói đúng hơn, ông đã có một ý nghĩ nhất định.

Ông vớ chiếc tù và bằng sừng bò tốt đã lên nước bóng loáng. Ông nhảy một bước lại chỗ cái đèn sắt rồi luồn khe liếp cửa, ông biến ra ngoài...

Đêm cuối thu lạnh như nước và không một ánh sao. Lại thêm sương mù tỏa mịt mù. Cả vũ trụ chỉ còn là một cái rỗng không trắng đục...

Mai Pha lúi vào một gốc cây to đứng rình.

Sự im lặng của cảnh vật rõ rệt đến có thể sờ mó được. Tiếng dế giun rừ rì làm cho ông già lẩm lúc tưởng mình đình tai...

À, tiếng bí mật đã lảng ra góc vườn phía nam.

Không bỏ phí một phút, ông già Mai Pha rón rén lại ngay chỗ ấy.

Bốn bề vẫn im lặng.

Cái mà ông già nghe thấy rõ nhất ấy chính là cái tiếng thở của ông, với những giọt sương rỏ từ đầu cành lá cây xuống nệm cỏ.

Kiên nhẫn. Mai Pha vẫn lắng nghe. Bao nhiêu sức sống trong người ông dồn cả lên hai mắt và hai tai. Ông nhất định giết cho được kẻ gian. Và, nếu xảy ra sự gì khác thường, ông chỉ thối lên một hồi

tù và là sự phòng thủ của s'roc Bupràng sẽ đầu vào đấy ngay tức khắc.

Sự phòng thủ đã lặng lẽ bắt đầu ngay từ cái hôm ông già nhận thấy những dấu chân lạ.

Chính ông đã lấy cả kinh nghiệm một đời người để cắt đặt mọi chi tiết rõ thật chu đáo.

Cứ khi nào mặt trời vàng là một hồi chiêm đồng đã gọi tất cả già trẻ trai gái làm việc trên các rẫy hoặc trong rừng về đủ mặt rồi.

Đàn bà, trẻ con sau khi ăn no đều phải đi nằm ngay mà không được xa những vật cần dùng phòng khi phải chạy trốn.

Bao nhiêu con trai đều tụ họp sẵn ở nhà rông với các ngọn đòng sắt, các con

dao bảy sắc lém cùng những chiếc nỏ nặng hàng dăm bảy yến một. Họ được lệnh phải im lặng, không được cười đùa, nói to, không được đốt lửa sáng. Và, khi nghe tù và báo động, anh nào anh nấy phải đem khí giới của mình ra những chỗ đã dặn trước.

Nếu một cuộc cò mảng xảy ra thật, sự chiến đấu của tráng đinh trong s'roc sẽ phải tùy theo hiệu lệnh của Mai Pha chứ không ai được phép tự ý mình mà hành động.

Ba tiếng tù và?

Ấy là cái hiệu báo giặc hãy còn bên ngoài lũy. Sự phản công, lúc này là bắn tên nỏ từng chập một.

Năm tiếng tù và?

Giặc đã giáp tới lũy. Phải quăng nỏ

để cầm lấy đồng mà xĩa vào ngực chúng.

Tù và rúc liên thanh?

Ấy là lúc nổ và đồng đều vô dụng vì
giắc đã vào tới bên trong lũy mất rồi.

Phải đánh giáp lá cà!

Thì đã sẵn những con dao bảy và
những cái mộc phủ hàng năm bảy lần da
trâu đấy!

Nhưng, dặn phòng xa thế thôi!

Vào được trong lũy là một sự mà sức
người gần như không thể làm được!

Bởi vì, ngay sau khi mọi người đã
về đủ mặt và các cổng lớn đã sập xuống,
một bàn tay bí mật liên rắc không biết
bao nhiêu ngọn chông trên khắp các con
đường vào s'roc rồi.

Chẳng những thế, bao nhiêu tre, vầu trồng ở lũy đã bị chém gục xuống. Lũy, vì thế, dày thêm lên và bền vững không biết chừng nào, khỏe như voi vị tất mỗi lúc đã trở mà vào được, đừng nói chi người.

– Ngủ đi các con! Cứ yên tâm mà ngủ!

Mai Pha tin ở công cuộc phòng thủ của mình lắm. Hồ dễ ai đã làm gì được nhau. Kẻ nào rình lắm, chỉ phí công mà thôi. Vô phúc cho nó lại dẫn qua trước mắt Mai Pha!

Nhưng chẳng đứa nào dẫn xác qua trước mắt Mai Pha cả, mặc dầu ông vẫn lặng lẽ chờ...

Mai Pha rình đã bao lâu rồi?

Không biết.

Có điều rõ rệt là sương mù mỗi lúc một trắng thêm ra... Chim tứ quy gọi nhau đã gần lắm. Bìm bịp đã rì rầm trong các bụi rậm xa dần.

Trời sắp sáng.

Ở các nhà, những con gà trống bắt đầu vỗ cánh bay phành phạch và đua nhau gáy.

Xa xa về phương đông, màu mây dần dần mỗi lúc một rạng...

Vẹt, khướu, yểng nối nhau hót...

Sáng rồi!

Mai Pha buông một tiếng thở dài. Trên ngực ông già tự hồ cất bỏ được một vật đè nặng.

Mai Pha quay vào trong nhà. Toàn thân ông cóng vì hơi sương lạnh. Ông

ngồi xuống trước bếp lửa. Khí ấm dần dần thấm vào người ông, làm cho máu chạy lại điều hòa như thường. Cối thuốc lá mới ngon làm sao. Ông rít liên liên, nhả khói mù mịt và nhổ luôn miệng.

Chẳng gì thì s'roc Bupràng và gia đình ông cũng đã qua thêm được một đêm yên ổn!...

CHƯƠNG 2

Cặp môi dày mím chặt lại, những bắp thịt cánh tay phồng lên, những đường gân căng thẳng, Mai Khâm cố sức giương chiếc nỏ cánh dâu, đẹp như một thứ ngoạn vật mà ta vẫn dùng bài trí những gian phòng khách...

Chàng trai trẻ chỉ đóng một cái khố, thứ y phục độc nhất của dân mọi. Thân thể chàng hơi sẫm sấp mồ hôi, bóng nhoáng dưới ánh bình minh, nom chẳng khác một pho tượng lực sĩ bằng đồng.

Chiếc nỏ đã giương, Mai Khâm từ từ giong lên ngang trước mặt, và một tay nhắc mũi tên vẫn cầm ngang ở miệng, để vào khe lòng máng. Ngực chàng hơi ngả về đằng trước, chân trái gập theo hình thước thợ, trong khi chân phải duỗi thẳng ra phía sau. Chàng nheo một mắt, ngắm kỹ cái vòng tròn vạch sẵn trên thân cây ba soi cách chỗ đứng gần một trăm bộ. Thốt nhiên, dây nỏ bật thành một tiếng giòn và ngắn, mũi tên bay veo veo ngang khoảng không rồi cắm phập vào giữa vòng tròn đằng xa.

Ông già Mai Pha reo to:

– Giỏi! Giỏi lắm!...

Mai Khâm hơi đỏ mặt vì sung sướng. Chàng giương nỏ bắn luôn phát thứ hai, rồi phát nữa đều trúng đích.

– Giỏi quá! Con ta giỏi quá!...

Mai Pha không nhịn được nữa. Ông chạy lại chỗ Mai Khâm đứng, giằng lấy chiếc nỏ dựa vào gốc cây, đoạn nắm lấy hai tay Mai Khâm. Hai cha con bắt đầu nhẩy xoay tròn trên mặt sân, miệng hát i ô, tỏ ra vô cùng khoái hoạt...

Thình lình, ông già xoạc cẳng như nhà võ sĩ xuống tấn, hai tay đánh đai lấy lưng Mai Khâm mà tung lên.

Chàng trẻ tuổi nứu ngay được một cành cây, đu vọt lên cành, truyền thoăn thoắt như khỉ.

Một dịp cười nổi dậy...

Giữa lúc ấy, một người đàn ông từ ngoài chạy đâm xỏ vào giữa sân.

Mai Pha hơi cau mày:

- Cái gì thế?
- Có con nai mốc về phá rầy.
- Thật à?
- Phải.
- Thế để ta với Mai Khâm lên bắn.
- Ông lên ngay kéo nó đi mất.

Nháy mắt, hai bố con đã tay nỏ, tay
đòng chạy theo người đàn ông nọ vào
rừng.

Họ là ba cái bóng kỳ dị lướt thoang
thoáng qua một khung cảnh mơ hồ.

Thực thế, cái cảnh bên trong một
khu rừng rậm, khi mặt trời vừa lên, quả
là một cảnh tượng của chiêm bao.

Vì lá cây ken dày quá, ánh nắng chỉ
lọt xuống từng quầng một như những

bó tơ vàng. Những tia mặt trời ấy bị các lá nánh, lá dong mọc sát đất hắt ngược lại, liền tỏa ra chung quanh một thứ sáng xanh mờ mờ. Có thể gọi là một cảnh sáng trắng, trong đó, những thân cây sồi, cây cheo, cà lồ, hình dáng vắn vẹo, da đỏ xù xì, nom phảng phất như loài quý hiện hình. Các thứ dây leo như dây nhựa vàng, dây bầu nước, dây sang, dây cơm lênh xoắn xuýt lấy nhau, vắt từ cành cây này qua cành cây khác, tạo thành những cái võng rất đẹp. Những chùm quả vại dại màu đỏ tía, những bông hoa không tên trắng, vàng hoặc tím nở khắp đó đây, dệt lên màu xanh của lá những đám sắc sỡ vui mắt.

Ba người vẫn rảo bước đi nhanh.

Chân họ bước trên lá khô sột soạt, làm cho những con gà lôi, những con trĩ

hoảng sợ bay tung và kêu những tiếng khe khẽ.

Mai Khâm vẫn hăng hái nhất đám.

Chàng luôn luôn vọt lên trước, khiến ông già Mai Pha và người đẩy tó theo không kịp.

Tuổi thanh niên bao giờ chẳng hiếu thắng.

Huống hồ lại là một cuộc săn đầu tiên của Mai Khâm – ấy là nói săn thú lớn, có thể nguy hiểm đến mạng người được.

Nhưng chính ông già chẳng vẫn khen ngợi tài bắn của Mai Khâm đấy ư?

Cái tài ấy, chàng cần phải đem thử ở giữa nơi bát ngát hoang rậm.

Bấy nhiêu lẽ cho ta thấy rằng Mai

Khâm lúc nào cũng vượt lên trước và chỉ nóng tới nơi ngay.

Ba người đi một thôi lâu mới ra khỏi chỗ rậm rạp. Cây to cứ thừa dần. Ánh sáng mỗi lúc một thay màu. Sau cùng vụt mở ra một khoảng trống.

Tên đầy tớ vội hú một tiếng rồi ra hiệu cho Mai Khâm chậm bước lại. Hẳn trở một mảnh rẫy xa xa, màu lúa xanh rờn nom khác hẳn màu lá cây hoang, rõ rệt như một miếng vá.

Trên miếng vá ấy có một đám đen.

– Nó đấy!

Mai Pha nhìn theo ngón tay tên đầy tớ và khẽ lẩm bẩm:

– Không phải nai mốc. Con gấu ngựa!
Cẩn thận lắm mới được, Mai Khâm à!

Mai Khâm còn biết cẩn thận là cái quái gì nữa.

Thoáng như một làn tên, Mai Khâm đã vọt lên trước, đến nỗi Mai Pha và tên đầy tớ không kịp ngăn giữ.

Ông già hoảng kinh nhưng lại náo nức muốn thử sức con ông xem ra làm sao. Ông tuốt con dao bảy cầm lăm lăm trong tay, chờ lúc nào Mai Khâm bị nguy mới can thiệp.

Đằng này, Mai Khâm cứ tiến sát đến mảnh rẫy. Và không dùng nổ, chỉ cầm một ngọn đèn. Và cứ chạy nhanh một quãng lại nằm rạp xuống rồi lại đứng lên, lại chạy...

Ông già Mai Pha dán mắt nhìn, trái tim ông đập thành thịch...

Bỗng ông thốt ra một tiếng:

– Này, ô!...

Ấy là một dấu hiệu xúc động mãnh liệt.

Ông xúc động là phải. Con ác thú đã trông thấy Mai Khâm. Nó lao đến như một tảng đá lăn theo sườn núi dốc...

Trong khi đó, Mai Khâm không tiến nữa và đứng sững lại gần một gốc cây to có rễ phụ rủ lò xo. Mũi đồng va cầm vững trong tay phản chiếu ánh mặt trời, xa nom lập lòe như một chấm lửa.

Con gấu học lên những tiếng ghê rợn. Nó đứng dậy để úp Mai Khâm. Chàng nhanh như chớp, nghiêng mình phóng thẳng mũi đồng vào miệng ác thú rồi rún mình níu một đoạn rễ phụ mà co lên.

Ác thú phần bị thương, phần vô trượng kẻ thù, nổi xung làm tán loạn cả một vùng cây cỏ. Ngọn đồng tụt khỏi vết thương rơi xuống đất. Mai Khâm từ trên cao cũng rơi xuống, như một quả bưởi rụng. Và nhặt khí giới, chờ con vật quay lại liền phóng ra một mũi nữa rồi lại đu mình lên cao. Ông già đứng há miệng trông con, lắm lúc có cảm tưởng như Mai Khâm là một con vượn.

Mũi đồng thứ hai này phạm quá. Máu tươi từ mình con gấu phun ra ông ộc. Nó xoay xỏa lồng lộn một lúc nhưng bắt đầu loạng choạng, đứng không vững, sau cùng ngã gục.

Mai Khâm liền chụm hai bàn tay làm cái loa mà gọi to về phía ông già đứng:

– Nó ngã rồi!

Chàng nhảy xuống. Con gấu đã chết hẳn. Mai Khâm liền cưỡi lên lưng ác thú, hai tay cầm lấy hai tai nó kéo lại phía sau, như kéo cương ngựa. Chàng vừa nhún nhảy vừa cười vang:

– Tiếc không phải là con nai!

Tên đây tớ tiếp:

– Gấu ăn thịt không ngon cậu nhỉ!

Nhưng ông già Mai Pha ung dung bảo:

– Cũng được cái mật, bộ xương, bốn bàn chân đem đổi muối cho khách trú.

Mấy thầy trò bàn tán một lúc lâu rồi kéo nhau ra về báo tin cho lũ người nhà biết vào khiêng con vật chết.

Lúc gần đến cổng, Mai Khâm chột ngắc đầu nhìn lên một cây ngõa và nói:

– Có thức ăn rồi!

Chàng giằng lấy chiếc nỏ cánh dâu ở tay ông già, rút một mũi tên lên vầu...

Một tiếng dây bật mạnh...

Con vật nhỏ từ trên cành ngã lộn nhào xuống.

Ấy là một con cày vòi, thịt rất ngon và thơm.

Ông già nhìn con, đôi mắt sáng ngời thỏa mãn và kiêu hãnh. Sự lo lắng âm thầm trong lòng ông về tính mệnh Mai Khâm đã bớt nặng nề. Mai Khâm sẽ nổi được ông làm một người anh hùng xứng đáng của sroc Bupràng.

Thực thế, câu chuyện Mai Khâm giết chết được con gấu trong một trường hợp khác thường đã lan khắp cái xóm mọi

khuất nẻo trong dãy núi Giăng-man nọ. Già, trẻ, lớn, bé kéo nhau đến đây cả sân nhà ông Mai Pha. Bọn này mừng ông sinh được người con quý. Bọn kia vây quanh lấy Mai Khâm để nghe chàng kể lại tấn náo kịch giữa rừng. Sau hết, một anh mọi trẻ tuổi vớ lấy đôi dùi nện lia lia lên cái mặt trống bọc da trâu, to như một cái nong...

Ấy là dấu hiệu một cuộc nhảy múa hùng dũng.

Tức thì tất cả mọi người nắm tay nhau thành một chuỗi dài mà nhảy cẫng chung quanh xác chết của con gấu, vừa nhảy vừa hát vang động núi rừng.

Ông già cảm kích hết sức. Ông truyền cho mọi người nghỉ việc ngày hôm ấy và sai mổ mấy con bò làm tiệc khao.

CHƯƠNG 3

Một buổi sớm ngày tháng một, đương vào mùa Khei nung nóng (mùa ăn chơi), Mat Nar, chúa bộ lạc Djarai, trở dậy thì mặt trời đã mọc cao hẳn.

Mat Nar có vẻ hớn hờ chứ không quàu quậu như mọi buổi sáng khác. Vừa ở trong buồng phía đông bước ra, gian buồng riêng của chúa nhà, Mat Nar đi thẳng ngay đến trước bếp lửa ở gian chính giữa, gọi là ngah. Vì gian này

thường dùng làm buồng ngủ cho con gái chưa có chồng, nên Mat Nar không lấy làm lạ khi nghe thấy Pengai Lâng còn nằm gục bên chiếc guồng xe sợi...

– Pengai Lâng à, dậy thôi chứ! Ô, con gái đâu lại ngủ trưa hơn cả bố thế!

Pengai Lâng cựa mình rồi ngồi nhồm dậy. Mat Nar đọc to một câu tục ngữ:

– Jing to bri, ti tơ hnam!

Pengai Lâng cười che lấp sự xấu hổ và nũng nịu cãi:

– Đêm rồi con làm việc khuya quá, mãi đến gần Nar lech con mới đi nằm ngủ, trách nào không dậy trưa một tí!

– Ủ, con gái ta ngoan lắm, ta có biết!

Pengai Lâng chẳng những ngoan mà còn xinh đẹp một cách lạ, đúng với tên

người đẹp của nàng.

Thiếu nữ có một khổ người vừa vặn, tròn trặn, đôi vú cong và nhọn hoắt như sừng bò tót, lưng thon như lưng beo, mông tròn như mông ngựa, chân tay dài mà nở nang đều đặn. Mặt nàng hình bầu bầu như cái mặt gấu, sống mũi hói đẹp, xương lông mày nhô cao làm cho cặp mắt to lui vào bóng tối một chút nên càng đậm đà. Phái cái miệng buồn, vì góc mép luôn luôn trễ xuống.

Pengai Làng thuộc hạng người đa tình, xok mat tơnhur, thẳng thắn, thương người, nhưng cứ nhìn cái mũi nàng thường nheo nheo lại thì biết nàng cũng thuộc hạng người cao kỳ, đáo để, muh nhernher.

Hình dung của Pengai Làng khác hẳn cái hình dung của bố.

Thực vậy, Mat Nar (mặt trời) là một người tầm vóc cao lớn, ngực vuông, bụng đôn, đùi dế, lưng ong và có những chân tay rắn như sắt.

Mặt ông ta dài nhưng nửa dưới bị khuất sau chùm râu loăn xoăn và rậm. Mái tóc đỏ như râu ngô, vầng trán gồ cao khiến đôi mắt nhỏ, lơ lơ càng dữ như mắt hùm. Mat Nar dữ tợn thật, mặc dầu ông ta vẫn cười oang oang mà nói: « Bờ hấp glai, táih bĩ Loch!» (Miệng nói như sét, không đánh ai chết).

Mat Nar ngồi xuống trước bếp lửa. Ông nhồi thuốc lá vào điếu đoạn châm lửa hút từng hơi nghe bầm bập... Toàn thân ông để lộ, trừ tấm phá, quần ngang từ lưng xuống đến khoeo, dẹt bằng chỉ màu sặc sỡ. Trong cái tranh tối tranh sáng của nếp nhà sàn rộng rất ít cửa, Mat Nar phảng phất giống một pho tượng hung

thần Do'rang bằng đồng hun.

Nhưng, như trên đã nói, Mat Nar, hôm ấy có vẻ dễ dãi, vui tươi khác hẳn mọi bận. Chúng có là Mat Nar đã bắt đầu nói đùa cô con gái yêu của ông ta.

Sự vui vẻ khác thường ấy phải có một nguyên nhân nào bí mật và quan trọng!

Chính thế, Mat Nar không bao giờ vui vẻ một cách ngẫu nhiên.

Ít lâu nay, ông vẫn thềm thuồng sự giàu có của bộ lạc Brahnar, tức là s'roc Bupràng, do Mai Pha làm chúa. Górm, trâu bò ở s'roc ấy sao mà nhiều quá, thực đếm không xuể! Ông mà được những của cải ấy chia cho bộ lạc ông thì cứ gọi là tha hồ bán cho các Kuan Phalang (quan Pháp) và Pengai Yoan (người Việt Nam). Ông dự tính đã lâu lắm một vụ cò măng.

Ông đã tự mình hoặc sai người đi dò xét địa thế, đường lối và tình hình của s'roc Bupràng. Cách canh phòng của Mai Pha đã làm cho ông phải khiếp phục và khen ngợi. Tuy thế, Mat Nar vẫn không ngã lòng. Ông nhất định thi hành cái ý cướp bóc của ông cho bằng được. Bao lâu nay, ông vẫn âm thầm nghĩ mưu kế để làm cho sự phòng thủ kiên cố của s'roc Bupràng thành vô công hiệu. Ông lại đã cầu khẩn đến cả sự phù trợ của các đấng thần minh nữa, ví dụ như Bok Glaih, thần sấm sét và chiến tranh, mà dân mọi tôn thờ vào bậc nhất.

Sự cầu nguyện của Mat Nar đã cảm động tới Bok Glaih nên đêm qua Bok Glaih có hiện về. Nguyên lúc ấy, vào khoảng lao gơgól, Mat Nar đương mơ mơ màng màng thì chợt thấy một con dê xồm đen không biết từ đâu hiện đến,

to như con bò mộng. Con dê ấy tiến đến trước Mat Nar, rùng mình mấy cái làm rung chuyển cả trời đất rồi hóa thành hình người, hai cánh tay đầy những lông, nom rất dữ tợn. Mat Nar biết đấy là một vị thần thiêng, vội quỳ xuống lạy. Thần nói tiếng ồ ồ như thác đổ:

– Ta là Bok Glaih đây. Mi hãy theo ta!

Nói đoạn, Bok Glaih cầm tay Mat Nar dắt vào rừng, sau khi đã trao cho Mat Nar một cái nỏ.

Mat Nar vừa mừng vừa sợ, chân bước mà lòng hoang mang, trí vờ vẫn lạ. Bỗng Bok Glaih trở tay về phía trước mà nói:

– Bắn đi, ta xem!

Như cái máy, Mat Nar vâng lệnh. Ông giương nỏ, đặt tên, bắn ra luôn một chặp không biết là bao nhiêu phát.

Hàng trăm tiếng lẹc khếch nổi lên.

Lúc ấy, Mat Nar mới biết mình bắn vào một đàn khỉ làm cho chúng sợ chạy tán toạ.

Bok Glaih và Mat Nar lại gần xem thì thấy khỉ bị trúng tên chết vô số.

Bok Glaih lấy làm bằng lòng và ngài cất tiếng cười một thôi dài như sừng nổ. Mat Nar choàng dậy, mới hay mình qua một giấc chiêm bao...

Lúc ấy vào khoảng Nar kojung rồi. Mặt trời đã vượt khỏi ngọn tre. Mat Nar ra bếp ngồi như ta đã thấy. Ông ta nghĩ ngợi rất lung về giấc chiêm bao nọ, tuy ông ta vẫn vui vẻ tin là đủ ít lành nhiều.

– Không biết ấy là điềm tốt hay xấu?
Phải hỏi pojâu (thầy phù thủy) mới được!

Mat Nar định thế, nhưng trước khi pojâu đến, ông đã làm phép án để ngỏ cái mộng kia có thể là điềm xấu thì nó cũng không thực hiện được. Mat Nar cầm một thanh củi cháy dở gõ mạnh xuống thành bếp ba cái và nói:

– Bok Koi Dơi!ia Kon Keh! Xin các ngài đừng cho điều dữ vào rông (nhà) tôi!...

Dứt lời, ông với chiếc tù và treo trên gác bếp và thổi một hồi gồm chín tiếng ngắt thành ba đoạn.

– Pojâu sắp đến!

Mat Nar ngồi xuống trước cửa bếp và bảo Pengai Lâng:

– Con mang kang rượu về đây cho ta!

Thiếu nữ vâng lời. Nàng vào buồng cha rồi đem ra một cái ghè bằng đất nung, trong có sẵn cơm ủ men và hai cái cần trúc, cong như xe điều ống của ta.

– Con đổ nước cho ra rượu nhé!

– Thông thả! Ta còn chờ pơâu.

– Đã có việc gì mà phải gọi pơâu?

– Hừ, không được bép xép! Chuyện này phải giữ kín kẻo nhỡ đến tai chơ lâm chơ lu thì hỏng cả! (chơ lâm chơ lu là người ô uế như trai gái dâm bợ, đàn ông đàn bà ngoại tình, có ảnh hưởng rất xấu cho mọi việc).

Pengai Lâng không dám hỏi nữa.

Nàng về chỗ ngồi và lại bắt đầu dệt nốt tấm vải trắng mắc trên khung cửi.

Vừa lúc ấy có tiếng nước dội ở chân thang, một người nào đó đang rửa chân cho sạch trước khi lên nhà.

Mat Nar nhìn chăm chăm ra đầu thang. Một phút sau, ông ta kêu:

– A kìa, pơrâu!

– Bok mi lang! (Chào ông mạnh giỏi).

– Cảm ơn! Pơrâu vào đây!

Thầy phù thủy nhìn kang rượu:

– Làm gì mà uống rượu?

– Được rồi, hãy ngồi xuống!

Mat Nar vừa nói vừa vuốt một cần trúc cắm trong ghè và hút rượu uống

trước. Ấy là một tục lệ ai cũng phải theo: trước khi mời khách uống rượu, mình phải uống trước đã, để tỏ ra rằng rượu không có pha thuốc độc.

Mat Nar xòe tay mời:

– Pơrâu uống đi!

– Nào, thì uống... Tôi đương sắp vào thăm rẫy ngô ở trong rừng thì nghe ông rúc tù và gọi vội đến ngay đây. Chẳng hay Tơ đăm Bluh (ông tướng hoặc ông chúa) hỏi gì?

– Tôi chiêm bao lạ lắm!... Nhưng pơrâu uống đi đã...

– Rượu thì không phải giục lão già này...

Phải, người ấy là một ông cụ già, thân hình khô như một cái túi da trong

đựng bộ xương lưng cứng. Ông ta thuộc vào cái hạng đặc biệt của các dân tộc còn mọi rợ, một hạng rất quyền thế vì đứng vào cái địa vị giữa thần linh với người, làm cái gạch nối cho thế giới vô hình và cõi nhân gian: hạng pơrâu.

Pơrâu có nhiều hạng khác nhau, mỗi hạng theo một vị thần và có những lối phù phép đặc biệt.

Ví dụ trong bộ lạc có một người ốm, pơrâu sẽ được mời về cúng chữa. Nếu ông thầy ấy thuộc hạng «pơrâu soi đèn» thì ông ta sẽ cầm một ngọn sáp mà soi khắp thân thể người ốm để tìm chứng bệnh. Nếu ông thầy thuộc vào cái hạng «đo gang» hay «đo sỏi» thì ông ta sẽ làm thuật này: một người kể tên các chứng bệnh, mỗi lần kể một bệnh riêng, pơrâu sẽ lấy tay đo từng gang trên mình người bệnh, bắt đầu từ ngón tay giữa bên trái

sang đến vai bên mặt xem được cả thấy mấy gang và ngược lại. Nếu hai lần đo cùng đúng số gang thì người ốm quả mắc cái bệnh y kể. Pơrâu đo bằng sải tay cũng làm giống như vậy. Bọn pơrâu bóp trứng gà thì không chữa bệnh, chỉ dùng thuật tìm kẻ gian, bói toán, đoán điềm giải mộng.

Lão già Tơ Lung Hu được Mat Nar mời đến thuộc vào hạng này.

– Tơ Đam Bluh có chuyện gì mà mãi không chịu nói?

– À, đêm qua tôi nằm chiêm bao thấy lạ lắm, không biết điềm lành hay dữ, vì thế phải mời Tơ Lung Hu đến để đoán hộ...

– Chiêm bao thế nào?

– Tôi thấy một con dê xồm đen...

- Ô lồi!...
- Con dê ấy hóa ra người, cánh tay đầy những lông...
- Đích rồi! Bok Glaih đấy!
- Bok Glaih? Ô!
- Tơ Đam Bluh cầu nguyện thần phải không?
- Phải rồi!
- Thế thì Bok Glaih đã hiện về...
- Lạy ngài vạn lạy... Thảo nào mà tiếng nói tiếng cười của ngài đều vang như sấm...
- Chính thế! Ngài là thần sấm sét và chiến tranh mà lại! Sao nữa?
- Ngài cầm tay tôi dắt tôi vào rừng. Đến một chỗ, ngài bảo tôi giương nỏ bắn.

Tôi làm theo lệnh truyền thì thấy là mình bắn vào một đàn khỉ đông quá, làm cho rất nhiều con chết, còn bao nhiêu hoảng sợ chạy tán loạn...

– Chiêm bao tốt quá! Cái điềm này mà nếu đi đánh giặc hay làm một vụ cò măng thì thể nào cũng được lợi.

– Thật à?

– Tơ Đàm Bluh có thấy Tơ Lung Hu nói đùa bao giờ không?

Mat Nar vui sướng hiện ra vẻ mặt. Ông vít cần trúc làm một ngum dài rượu rồi nói:

– Thế thì thực thần giúp ta!

– Mat Nar định đi cướp chỗ nào à?

Mat Nar nháy mắt cho Tơ Lung Hu,

ra hiệu có Pengai Làng ngòi đấy và khẽ nói:

– Việc kín, đừng tiết lộ cho trẻ con nó biết.

Tơ Lung Hu liền thấp giọng:

– Định cò mắng thật à?

– Ủ!

– Đâu?

– Bupràng.

– Bupràng?

– Nhiều trâu bò lắm! Cái sổ tù binh đem về làm con tôi cũng nhiều, hoặc bán sang Lèo rất được giá.

Tơ Lung Hu lắc đầu:

– Không xong rồi!

– Sao mà không xong?

– Mai Pha chẳng phải là người bắt nạt nổi đâu!

– Tôi không sợ nó!

– Con cọp của dân Brahna đấy...

– Nhưng con cọp nhìn mặt trời của dân Djarai sẽ chói mắt! Vả lại, Bok Glaih đã báo mộng rồi, ta sẽ được lợi...

– Ủ nhỉ!

Mat Nar cười vang:

– Có phải không?

– Ủ.

– Giờ chỉ còn phải nghĩ mẹo để vào được trong s'roc nó...

– Tơ Đam Bluh đã có cách nào chưa?

– Có rồi, nhưng pơrâu cứ thử nghĩ xem, nếu chúng ta cùng hợp ý nhau thì mười phần sẽ chắc cả mười.

– Phải đấy, để tôi nghĩ...

Pơrâu làm một kang rượu nữa rồi bó gối ngồi im lặng, mắt đăm đăm nhìn ngọn lửa cháy trong bếp.

Tơ Đam Bluh, trong khi ấy, miệng không rời đầu cái cần trúc. Ông ta uống liên miên...

Bỗng, pơrâu ngẩng nhìn chủ nhà với cặp mắt sáng ngời:

– Thấy rồi!

– Nói đi!

– Này nhé, chung quanh s'roc, Mai Pha sai thả rất nhiều chông. Ta lấy da con guar mà bọc hai ba lần vào gan bàn

chân thì không còn sợ gì nữa.

– Đúng!

– Mai Pha sai chém ngang lưng búi tre để cho lũy thêm dày...

– Có cái này phá khó quá, tôi...

– Để tôi nói!

– Được rồi!

– Ta sai đàn em nấp ở búi rậm bắn tên lửa vào.

Mat Nar vỗ tay reo:

– Đúng ý ta! Bao nhiêu nhà trong s»roc nó sẽ cháy bùng cả lên như đuốc. Ta cứ ở ngoài tối nhắm kỹ từng thằng một thì chúng nó sẽ không còn một mống nào. Chúng nó dù muốn ra cũng không được nữa. Lũy tre dày nó dùng để giữ ta

bây giờ thành ra giam chặt nó vào một lò lửa... Bok Kơi Dơi à!... Phen này thì bố con Mai Pha phải chết. Ai bảo nó cứ coi thường mọi Djarai chúng ta mãi!

Câu sau cùng khiến cho Pengai Lâng giật bắn người. Nàng ngẩng đầu và ngơ ngác nhìn cha rồi nhìn Tư Lung Hu...

Từ lúc hai người đàn ông rì rầm bàn tán, Pengai Lâng vẫn lắng tai nghe. Là vì, sự tò mò của nàng bị kích thích rất mạnh bởi cái vẻ bí mật của Mat Nar và lão thầy phù thủy.

Pengai Lâng vẫn biết có một vụ cò mắng đương dự bị trong nhà nàng, nhưng Pengai Lâng không ngờ cái đích của sự cướp phá ghê rợn ấy lại chính là s'roc Bupràng. Và chính vì thế, Pengai Lâng mới giật mình khi nghe ông bố gọi đến tên cha con chàng Mai Khâm.

Pơâu cũng tỏ ra hăng hái tán thành cái ý định của Mat Nar:

– Lão Mai Pha đáng ghét thật!

– Được, để ta sẽ tính cho nó! Pơâu truyền lệnh cho bao nhiêu con trai đứng bóng hôm nay phải đem đủ khí giới đến họp ở rông này, nghe chưa!

– Xin vâng. Nhưng làm ngay tối hôm nay à?

– Chứ sao? Mình để lâu, nhỡ gặp chơ lâm chơ lu thì hỏng việc mất.

– Ta cũng nên bói lại một lần nữa trước khi đi...

– Có chứ! Đứng bóng hôm nay, trai tráng cứ việc đến họp ở đây. Tôi sẽ cầm giáo ra đi để bói xem thế nào.

– Hể gặp chim diều hâu bắt rắn bay từ tay mặt qua tay trái ta là tốt...

– Còn như nếu nó bay trái lại thì là xấu chú gì?

– Phải.

– Được rồi. Bây giờ porâu về đi!...

CHƯƠNG 4

Tơ Lung Hu xuống khỏi thang nhà Mat Nar chừng gặp bã trầu, Pengai Lâng cũng đứng dậy đi ra ngoài thích.

Cho là con gái có việc gì đó, Mat Nar không để ý. Ông ta bắt đầu sửa soạn gương, giáo và nỏ để lúc đứng bóng thì khởi cuộc đi bói điềm chim bay.

Trong khi ấy, Pengai Lâng lén ra ngoài rừng tìm đến chỗ thả ngựa. Nàng

chọn con ngựa mai hoa vẫn quen dùng, thót lên lưng nó rồi ra roi chạy thẳng một mạch về phía tây. Chớp mắt, nàng biến mất vào trong rừng rậm.

Pengai Lâng đi đâu?

Thiếu nữ đi tới s'roc Bupràng của mọi Brahna. Nàng đi tìm Mai Khâm, bởi một lẽ riêng của tấm lòng nó xô đẩy...

Thực thế, Pengai Lâng bị xô đẩy quá mạnh đến nỗi nàng không kịp nhận rõ cái tính cách nghiêm trọng và nguy hiểm của việc nàng làm nữa.

Có thể nói Pengai Lâng là cái nút chai bị cuốn theo dòng suối lũ của tình cảm.

Nàng yêu Mai Khâm và thấy tính mệnh của Mai Khâm bị nguy hiểm thì nàng đến cứu, thế thôi! Còn như cái việc

nàng làm sẽ thiệt hại cho s'roc Djarai, cho bố đẻ nàng như thế nào, Pengai Lâng không thấy rõ được.

Vả lại, nàng còn say sưa với cái cảm thức lơ mờ về tính cách quan trọng và lớn lao của việc nàng đương làm. Pengai Lâng là đàn bà, nàng hành động theo trái tim nhiều hơn là tính toán. Nàng lại hay thương người và chuộng sự công bình hơn đàn ông. Huống hồ cái người đáng thương kia lại chính là Mai Khâm!

Pengai Lâng náo nức lạ! Phên này thì Mai Khâm chẳng còn hờ hững với nàng được nữa. Phên này thì Mai Khâm phải nhận thấy nàng yêu Mai Khâm như thế nào. Là vì cái việc nàng làm đây sẽ nói với Mai Khâm nhiều lắm, nhiều hơn cả những câu nàng đã hát khi gặp Mai Khâm.

Cái lần gặp gỡ mới cảm động làm sao!

Buổi trưa hôm ấy, Pengai Làng đương mài miết đuổi theo một con hoẵng mãi vào tận rừng sâu. Nàng giương cung đặt tên, đương sắp sửa bắn và đã nắm chắc con vật ấy là của nàng thì vụt cái, một cái gì như một tia chớp vọt ra từ một bụi rậm.

Ngựa của nàng lóa mắt đứng sững lại.

Con hoẵng cũng chúi đầu trên cỏ.

Rồi, một chàng trai trẻ hiện ra! Một chàng trai trẻ khỏe mạnh và đẹp đẽ như Pengai Làng chưa từng thấy. Chính chàng trai trẻ ấy đã phóng lao giết con hoẵng. Nhưng không phải là để cướp mối của Pengai Làng!

Chàng ta nhặt con vật đưa đến tận trước đầu ngựa trả nàg, mỉm cười rồi đi thẳng.

Pengai Làng, sau một phút ngẩn ngơ, vút ngựa đuổi theo để tạ ơn.

Chàng trẻ tuổi đã biến dàu mất.

Trên khoảng cây ngàn cỏ nội chỉ còn vắng vắng tiếng ai kêu Mai Khâm!... Mai Khâm!...

Mai Khâm là người nào?

Pengai Làng không biết, vì Pengai Làng có gặp chàng bao giờ! Nàng ngơ ngác nhìn quanh mình, tai nghe rõ trái tim đập thành thạch trong lồng ngực. Nàng muốn hỏi thăm những cây to mọc gần đấy. Các cây to ấy chỉ là một lũ khổng lồ vừa càm vừa điếc. Nàng muốn hỏi suối nước và cỏ xanh. Hai thứ ấy, tiếc thay,

còn mãi mê nói những tâm sự gì với gió!

Tâm sự của nàng, Pengai Lâng biết
nói cùng ai bây giờ? Nàng thở dài, cất
tiếng hát:

Bih hre kơrung

Klang ping kơbàn.

Tăng Yuan tơno,

Kang blo tơdrah.

Ba rah tơdring

Ching mong nao truh

Tun ruh kueng kronh

Hla hiong haug dak

Rolak kla kơ...

Chàng đẹp như rảnh hoa mai

Như con trĩ bạch theo vờn gió nam

Như cái điều ngà An Nam

Như cây cổ thụ trong ngàn núi xanh.

Như trăng mới mọc đầu cành,

*Lúa non gợn sóng chung quanh rộng
nhà,*

Cờ đào cuộn gió phương xa,

Lòng em ngây ngất biết là bao nhiêu.

Hát xong, Pengai Lân còn đứng mãi để chờ đợi vu vơ. Cả khu rừng mỗi lúc càng thêm tịch mịch. Và Pengai Lân mỗi lúc càng cảm thấy mình lẻ loi một cách lạnh lùng...

Vụt cái, một ý ngờ chạy thoáng qua óc thiếu nữ: sự xuất hiện vừa rồi phải chẳng là một vị thần? Một vị Lang Kong,

một vị thần núi hiện ra để cợt nàng...

Có thể lắm!

Pengai Lâng chẳng vẫn nghe nói rằng thần núi thường vẫn hiển hiện thành người đấy ư? Người ta, trong các câu chuyện lạ lùng, nói khể quanh bếp lửa, chẳng vẫn đọc đến tên các sơn thần như Mơ Nang Brai, Kong Ngút, Kong Hareng, Chu Hơdrong đấy ư?

Pengai Lâng rùng mình. Nàng quay đầu ngựa, hấp tấp đi khỏi nơi hoang vắng.

Nhưng, dù sao nàng vẫn không quên được.

Mai Khâm... ồ, Mai Khâm!...

Chẳng thà Mai Khâm là một vị Lang Kong! Phải, nếu Mai Khâm là một người

có xương có thịt mà hai bên chỉ gặp nhau có lần ấy là hết!... Pengai Lâng bồi hồi. Nàng đã tương tư. Nàng hát to nỗi lo lắng của lòng nàng – hát bằng một giọng buồn như hơi thu trong ngàn cây những đêm sương lạnh:

Nhôn oà kơ iem

Jũ tơ pung de klaih gai.

Pơkai de kaih giug

Hla Huing de klaih rong

Hla hiong de klaih bôt.

Jông jôt de klaih prung.

Hla bum potăm

Tơ mam mã Ôn

Oa koh chơ neng

Oe clung chơ gan.

Bak jrung uai.

Bak brai bôt

Ju xit kơ de

Ju hre kơ bôl.

Yêu nhau mạn mới hỏi đào,

Bí kia đã có ai rào hay không?

Hay là như trái dưa hồng

Xinh tươi đã có người bông trên tay?

Khoai môn, củ chắc, lá dài,

*Rau hning ngon ngọt đã người nâng
niu?*

Tóc thể đã bỏ túi đeo,

Cổ tay đã cuốn bùa yêu ai rồi?

Hỏi ai, xin chớ tiếc lời,

*Niềm thương bể rộng sông dài lòng
em...*

Nỗi buồn của Pengai Lâng không lâu. Là vì những người được Pengai Lâng thăm hỏi về chàng trai trẻ, đã trả lời cặn kẽ nàng rằng Mai Khâm chính là con của Mai Pha, Tơ Đam Bluh của s'roc Bupràng, mọi Brahna. Nghĩa là Mai Khâm quả có thực chứ không phải là một vị thần thiêng nào hiện ra để cợt nàng. Hơn thế nữa, Mai Khâm lại chưa có vợ.

Pengai Lâng yêu say mê từ đấy. Nàng khẩn nguyện thần minh cho Mai Khâm được cùng nàng thành vợ chồng. Và đã nhiều lần nàng muốn tìm cách bảo Mai Khâm sang hỏi nàng, kéo nhỡ lại xảy ra việc gì bất trắc. Cái ý định này, Pengai

Lâng chưa kịp thi hành thì ông bố nàng tự nhiên nảy ra cái mưu cò măng s'roc Bupràng.

Pengai Lâng hết sức lo ngại, vì một khi hai bên đã tranh hùng với nhau, tình nghĩa còn gì nữa! Bây giờ sẽ chỉ còn là cái thù đời đời giữa hai bộ lạc.

Chẳng những vậy, mũi tên nhát giáo có biết kiêng kị ai bao giờ! Khi xô xát, biết đâu cha nàng không bị chính ngay Mai Khâm giết chết và trái lại?

Ai chết cũng đau lòng cho Pengai Lâng cả. Ai chết cũng gieo cho lòng nàng một mối sầu thiên vạn cổ.

Vậy thì Pengai Lâng phải can thiệp, phải làm cách nào để cuộc đánh nhau đừng xảy ra.

Nàng dùng lời can cha nàng ư?

Không được!

Pengai Lâng chẳng còn gì lạ rằng Mat Nar tính nóng như lửa và một khi ông đã định làm gì thì không có sức mạnh nào ở đời lại ngăn cản được.

Nàng đành sang báo tin cho Mai Khâm biết và tỏ thực nỗi lòng với Mai Khâm rồi xin chàng tạm lánh cuộc giao phong để giữ lấy sự hòa hảo của hai bộ lạc.

Nàng quyết định rồi: nếu hai bên không nghe lời nàng, Pengai Lâng sẽ lặn mình vào giữa hai làn tên đạn để hứng lấy cái chết!

Pengai Lâng sẽ chết, nhưng bộ lạc Djarai sẽ không trở nên thù địch đời đời với bộ lạc Brahna. Trong trí Mai Khâm, Mat Nar sẽ không phải là kẻ tử thù và

trái lại. Pengai Lâng không thể nào chịu được cái ý tưởng rằng hai người thân nhất của nàng sẽ ghét nhau. Nếu phải thấy cảnh tượng ấy, Pengai Lâng thà cầu đến sự chết lại còn hơn. Sự chết êm đềm cho Pengai Lâng biết chừng nào.

Nhưng, có đâu đến nỗi thế!

Pengai Lâng, dù sao vẫn cứ còn một hy vọng. Nàng vúi chặt lấy nó để khỏi phải cầu đến cái chết.

Pengai Lâng thúc mạnh hai gót chân. Con ngựa hoa mai càng gắng sức chạy như tên bắn. Con ngựa khôn lắm. Nó là vật quý của Pengai Lâng. Và nó hình như hiểu rõ lòng thương yêu của chủ. Bởi vậy, mỗi lần được Pengai Lâng cười là nó phi hết sức.

Bị say vì sức nhanh, lại bị huyền diệu bởi một hy vọng tốt đẹp, Pengai Lãng cúi rạp trên lưng ngựa.

Người và vật tựa hồ cùng nhau hoạt động trong một giấc mơ toàn thắng...

Thoáng cái đã tới bờ sông Mang Gi-ang.

Pengai Lãng vụt ngựa xuống nước.

Con mai hoa nhìn dòng sông hẹp, không ngần ngại, lao ngay mình xuống.

Cả người và vật khảm sang ngang...

Nước sông chảy từ từ nên không có gì xảy ra nguy hiểm.

Lúc đến bờ bên kia, Pengai Lãng mừng rỡ quá, ngựa mặt lên trời mà kêu to:

– Bok Tapan (thần Hòa Bình) muôn tuổi! Pengai Lâng xin cảm ơn ngài!

Tiếng reo vọng vào núi xa tạo thành một âm hưởng triền miên và dữ tợn. Pengai Lâng hơi có vẻ lo sợ. Nàng tự hỏi:

– Sao lại như thế? Hay thần không bằng lòng? Dù sao, ta cũng đi quá mất rồi, trở về không được nữa!

Pengai Lâng không thể lùi được nữa. Đã sang tới địa phận dân Brahma. Sau những tầng lá cây xanh bát ngát kia đã có những con mắt bí mật nhìn thấy và rình từng cử động của nàng rồi.

Pengai Lâng mà quay về bây giờ thì một mũi tên sẽ kết liễu tính mệnh nàng ngay. Nàng sẽ chết vô ích, chết mà không giúp được gì cho Mai Khâm, cho sự hòa hảo giữa hai bộ lạc.

Thiếu nữ thúc mạnh vào hai sườn con ngựa. Nó chồm lên, thở hồng hộc nhưng vẫn ra riết phóng...

Thình lình, nó ngã vật ra phía trước như một khúc gỗ đổ. Pengai Lâng bị văng vào một bụi cỏ rác. May quá, nàng không hề gì!

Pengai Lâng đứng phắt dậy. Nàng chạy lại xem thì con mai hoa đã bị cheo chân, đương cố gượng đứng dậy mà không được.

Thì ra nó vướng phải một sợi dây thiếu do ai đó đã chằng ngang đường, cách mặt đất chừng năm gang.

Pengai Lâng ngơ ngác nhìn quanh. Một đoàn có đến hai chục mọi Brahma đã từ các bụi rậm mọc lên lúc nào, chẳng khác một lũ quỷ sứ.

Pengai Lâng điềm tĩnh:

– Các người đem ngay ta về chỗ Mai Khâm ở! Mau, có việc cần kíp lắm!

Lũ mọi Brahna nhìn nhau rồi nói:

– Mai Khâm không có nhà.

– Đưa ta đến cụ Mai Pha cũng được.
Mau lên!

CHƯƠNG 5

Buổi trưa hôm ấy, vào khoảng Nar
brô dâng (mặt trời đứng bóng),
toàn thể tráng đinh trong s'roc Djarai
đều họp tại rông của Tơ Đam Bluh Mat
Nar, theo như lệnh truyền của Tơ Lung
Hu. Người cao tuổi nhất trong bọn trạc
độ năm mươi, người trẻ nhất khoảng
mười bảy, mười tám.

Những người từ mười bảy đến ba
mười cầm dao dài, cắm vào trong những
cái vỏ gỗ bọc mây và khiên làm bằng

một thứ vỏ cây, sơn đen, hình tròn, hơi lồi mặt gương.

Ngoài hai tốp ấy, còn lại bao nhiêu cầm giáo dài hết.

Họ ngồi thành từng bọn ở trên sàn nhà Mat Nar. Người nào cũng trần trùng trọc, đóng khố. Tóc họ búi ngược lên đỉnh đầu, cài những lông trĩ, lông gà lồi. Mặt họ vẽ phấn xanh, đỏ, trắng, nom hung tợn như mặt quỷ sứ.

Mat Nar đi khỏi đã lâu lắm. Ông ta cưỡi ngựa. Và như thế, chắc đã xa rồi.

Mặt trời nhích mãi về phương tây.

Những bóng đen đã kéo dài trên mặt đất.

Tơ Lung Hu truyền lệnh đánh ba hồi trống và chiêng, báo hiệu khởi hành.

– Anh em hãy theo ta! Tơ Đam Bluh không về tức là đã thấy điềm tốt. Sự thắng lợi có thể nói chắc rồi!

Bọn mọi reo âm lên. Có đứa nhảy nhót tỏ ra rất hăng hái.

Tơ Lung Hu, tay cầm tơ mong (ngà voi), dấu hiệu của Bok Glaih, đi trước ra cổng. Ba quân theo sau, rầm rộ như một dòng suối lũ.

Khi còn ở trong địa phận của bộ lạc Djarai, bọn này được tự do theo đường có sẵn nên họ đi nhanh lắm. Vào khoảng mặt trời vàng vàng thì họ đã tới bờ sông Mang Giang.

Theo lời Tơ Lung Hu, ba quân dừng lại để ăn uống cho no trước khi vào cuộc chiến đấu. Họ không bày vẽ nấu nướng vì sợ bên địch trông thấy khói lửa. Họ

ăn cơm nắm đeo sẵn cạnh mình và uống rượu đựng trong các quả bầu.

Mat Nar thành linh hiện ra.

Ông ta chờ quân mình ở trên bờ sông Mang đã lâu. Ông tỏ vẻ rất vui, vì ông đã gặp điềm tốt, y như dự đoán của Tơ Lung Hu.

Mat Nar truyền cho mọi người ngồi quây lấy chỗ ông đứng và bảo rằng:

– Bây giờ còn sớm, các người nghỉ ngơi cho khỏe sức! Chập tối ta sang là vừa. Các người cứ nghe hiệu của ta mà tiến thì không sợ lạc!

– Xin vâng lời Tơ Đam Bluh!

– Thoạt đầu, ta định đánh bằng tên lửa, nhưng đi dọc đường, ta nghĩ lại thì cách ấy không lợi.

Tơ Lung Hu ngạc nhiên:

– Sao không dùng hỏa công à?

– Không.

– Thế là thế nào?

– Không lợi...

– Dùng lửa mới chắc chứ!

– Đã đành. Nhưng khi lửa cháy to, bao nhiêu của quý sẽ cháy hết. Các con giống cũng dễ bị thui mất một số lớn.

– Làm cách nào bây giờ?

– Ta đã có kế!

Mặt trời chỉ còn cách ngọn núi Chu Hơ Drong chừng một con sào. Gió chiều đã lạnh như nước. Sương lam bắt đầu tỏa mờ hồ, làm cho những hình cây, bóng núi mỗi lúc một nhòa nhạt, một lẫn lộn,

để sau cùng tiêu tán vào bóng tối. Những con chim về tổ kêu dáo dác, nghe buồn thấm thía. Và cái điều hiu của ngày sắp hết làm cho óc người đắm băng khuâng nhớ tưởng những gì chính người cũng không biết rõ.

Mặt trời đã lặn.

Góc trời tây rực lên một màu lửa đỏ, làm cho sự vật dưới mặt đất càng thẫm lại.

Tơ Đam Bluh giờ cao thanh gươm ve vẩy mấy cái, đoạn thúc ngựa xuống sông.

Ba quân cũng lội ủa cả xuống.

Trong cái tịch mịch vô cùng của rừng núi, tiếng nước bị khua động nghe rất gở lạ. Và một trống canh sau, tiếng động tắt, dâu đó lại im ắng như tờ.

Tơ Đàm Bluh Mat Nar kiểm điểm lại một lượt nữa số quân mang theo:

– Tốt lắm! Không thiếu mất tên nào! Các người hãy đi hàng một, kẻ đi sau nắm lấy dây khố kẻ đi trước, cứ thế thì không bao giờ lạc cả. Các người lại nhớ phải đi rất khẽ, không được nói, không được ho. Nếu kẻ nào sai lệnh, có chết đừng oán. Các người chắc không còn lạ gì rằng quanh mình ta đây, mỗi cái lá đều có thể là một kẻ thù của ta đấy, biết chưa?

– Xin để ý!

Tơ Đàm Bluh Mat Nar vượt lên trước.

Một tiếng mèo rừng vụt nổi lên. Đoàn mọi bắt đầu chuyển động rồi đi sâu mãi vào trong đêm tối.

Thực là một con rắn quái lạ! Một toán yêu ma đi tàn phá cõi nhân gian...

Họ đi mãi, đi mãi, tưởng không bao giờ ngừng. Trong khi ấy thì thời khắc cứ qua dần.

Canh một, canh hai hết đã lâu.

Canh ba đương tới, cùng những tiếng nai hoẵng băng rừng, hoặc để tìm đực cái, hoặc để trốn sự lùng bắt của hổ báo.

Đôi chim khảm khắc gọi nhau đã gần lắm. Canh tư rồi. Sương mù đã đổi dần từ màu tro lạnh sang màu nước gạo.

Vụt chốc, tiếng chim bìm bịp vang lên từ một bụi rậm nào đó. Đêm đã bước sang canh năm.

Một hồi dài tiếng cáo rúc...

Không, đây là một hiệu lệnh!

Tức thì, toán quân Djarai đứng sững lại. Mat Nar khẽ cắt mười tên mà chân có đi sẵn hài xỏ bằng da gấu. Mat Nar ghé tai bảo thầm họ những gì không biết, chỉ thấy họ gật đầu rồi tiến rất nhanh và rất nhẹ lên phía trước.

Mat Nar giờ giơ ra hiệu cho toán người còn lại phải ngồi cả xuống. Ngồi như thế cho cỏ rậm khuất họ đi là rất khôn khéo.

Mat Nar chỉ còn chờ...

Tơ Lung Hu luôn luôn ghé vào chiếc ngà voi để thì thầm khẩn nguyện.

«Kéc... Kè ke!...»

Tiếng gà rừng chột gáy làm cho Mat Nar tươi hân vẻ mặt:

– Các người nghe thấy chưa? Đây là hiệu của quân đầu đàn. Họ dọn sạch hết chông trà vào s'roc Bupràng rồi. Giờ các người hãy theo ta tiến vào phá cổng rồi phải mau chóng chiếm ngay lấy nhà làng của chúng là chỗ bọn tráng đinh tụ họp để canh gác, nghe chưa?

– Xin nghe.

– Vậy bắt được bọn nào, các người hãy trói cả lại rồi đi phá các nơi khác.

– Tuân lệnh!

– Ai cũng khen Mai Pha giỏi. Bây giờ ta mới rõ nó ngu quá. Canh phòng gì mà ta vào đến nơi rồi nó còn không biết!

Câu Mat Nar nói sau cùng làm cho ai nấy thêm hăng hái. Họ rào bước theo sau chủ tướng và chỉ nháy mắt họ đã đỡ được cổng cái của s'roc Bupràng xuống.

Theo lệnh Mat Nar, ai nấy cùng ngậm miệng chạy mau đến nhà làng của bên địch. Họ vây tròn lấy nếp nhà đồ sộ thành một hàng rào kín bưng. Mat Nar cầm gươm vào trước.

– Ô nọ!...

Và kêu một tiếng kinh ngạc: nếp nhà canh vắng ngắt chẳng có một người nào!

– Thế này là nghĩa lý gì?

Mat Nar tức giận quay ra bảo mọi người:

– Vây nhà này vô ích! Các người hãy phá các nhà kia xem nào!

Mat Nar vừa dứt lời thì một hồi tù và ở đâu đã vẳng lên sôi nổi.

Theo liền ngay đấy là một loạt tên nhạ có lửa cháy bắn từ ngoài xa vào.

Các mái nhà bắt đầu cháy. Gió mai làm cho khói lửa bốc rất nhanh và chỉ loáng cái cả s'roc Bupràng đã biến thành một bó đuốc lớn.

Mat Nar, mặt cắt không còn hột máu, vội hét to:

– Mặc mọ rồi. Muốn sống kéo nhau ra cho nhanh!...

Lũ mọi Djarai ồn ào như một ngọn sóng bể dồn nhau lộn trở lại con đường mà chúng vừa kéo nhau vào.

Nhưng quay ra đâu phải dễ như xông vào!

Là vì hai bên con đường hẻm, quân của Mai Pha đã hiện ra lối nhỏ. Bên tả là một dãy dài quân cầm giáo đứng chực sẵn. Bên hữu là một toán cầm gươm quỳ ở vệ đường. Bọn mọi Djarai cứ thò tên

nào ra là không bị giáo đâm suốt ngực thì cũng dao chém cụt chân. Chúng kêu rú lên một tiếng khủng khiếp đoạn xô nhau lộn trở vào, làm cho bọn sau không hiểu gì cả lại càng kinh hồn táng đờm. Chúng tìm lối khác để thoát thân, khốn nhưng lũy tre dày và kín quá, vả lại bên ngoài, quân nỏ mai phục sẵn cứ bắn vào như mưa bắc. Trong khi ấy, lửa bén vào các nhà cửa, rào giậu, cứ loang ra như một vết dầu trên mặt giấy. Lũ mọi Djarai bấy giờ chẳng khác một đàn chuột trong cạm. Chúng chỉ còn cách chạy lung tung và kêu khóc rầm rĩ.

Trước cơ thất bại thảm thương, Mat Nar lồm lộn chẳng khác một con lợn độc bị dồn đến chỗ tuyệt địa. Tơ Lung Hu thì cứ run như cây sậy. Chính những tiếng kêu khóc của y làm cho Mat Nar càng rối loạn tâm thần hết sức. Mat Nar giận lắm,

hoa gươm toan chém. Bổng Tơ Lung Hu ôm chăm lấy ngực, mặt nhăn nhó, toàn thân lão đảo rồi ngã vật xuống.

Tơ Lung Hu chết vì một mũi tên nỏ.

Mat Nar rùng mình, đương ngơ ngác nhìn xem mũi tên từ phía nào bay đến thì một dịp cười giòn khanh khách làm cho va ngựa mặt.

Trên ngọn cây ngoã bên ngoài rào, Mai Khâm đương cười chế giễu sự sợ hãi của chúa mọi Djarai.

Mat Nar gầm lên:

– Thằng nhãi con lão thực!

Và vợ lấy một ngọn giáo để phóng lên cây, nhưng Mai Khâm quát:

– Muốn sống thì đứng im!

Chàng vừa nói vừa nhả chiếc nỏ cánh dâu vào ngực Mat Nar.

– Mai Khâm! Sao mày không bắn cho ta một mũi tên có phải tốt hơn không?

– Tôi không muốn giết ông!

– Mày quên rằng tao định giết bố con mày hay sao?

– Không quên.

– Thế mày muốn gì?

– Tôi muốn tha ông.

– Hôm nay mày tha tao, mai tao lại đến!

– Tôi sẵn lòng chờ...

– Mày muốn tao hàng à?

– Không! Tôi muốn ông đi về nhà ông.

– Thế là thế nào?

– Thế là ông về nhà ông mà ở; còn tôi, tôi ở nhà tôi. Chúng ta đừng đánh nhau nữa!

– Không được!

– Không được à? Tôi mà thối một tiếng tù và bây giờ thì quân tôi nó sẽ bắn quân ông chết không còn một mống!

Lửa cháy đã gần lắm. Bọn mọi Dja-rai thấy nguy bèn kêu ầm lên:

– Mat Nar nghe Mai Khâm đi!

– Hễ không nghe thì ta giết...

– Phải đấy, nghe thì còn tha, không nghe thì giết chết!

Gươm giáo chĩa vào mình Mat Nar tua tủa. Mai Khâm nói:

– Các người không được hỗn! Hãy bỏ cả khí giới xuống rồi đi ra tay không thì khỏi chết.

Bọn Djarai reo một tiếng vang trời. Chúng quăng hết gươm giáo, đoạn ồ nhau ra cổng.

Quả nhiên bên địch mặc cho chúng đi.

Nháy mắt, quanh mình Mat Nar không còn bóng vĩa tên quân nào nữa.

Chúa mọi Djarai như Từ Hải chết đứng. Cúi đầu, để rơi hai hàng nước mắt tủi nhục. Từ nay, thế là thôi rồi cái oai danh của mặt trời! Và, một khi Mat Nar chịu thua cả từ một anh trai trẻ miệng còn hơi sữa thì liệu ai còn vì nể Mat Nar

nữa? Nhục này chỉ có rửa bằng máu mới sạch được. Mat Nar nghiêng răng ngựa mặt nhìn lên chỗ Mai Khâm vừa đứng.

Nhưng, ngay trước mặt va đã hiện sừng sững tự lúc nào một tốp ba người: Mai Pha, Mai Khâm và... và...

– Trời đất!... Pengai Lâng à!...

Mai Pha ôn tồn:

– Phải, Pengai Lâng đấy, chính con gái ông đấy...

– Sao nó lại đến đây?... A, nó phản...

Mai Pha đáp:

– Không! Pengai Lâng không phản! Pengai Lâng bị bắt thì có!

– Bị bắt à? Ở đâu? Bao giờ?

– Sáng hôm qua và ngay ở trước cổng nhà ông.

– Ngay trước cổng nhà ta à?

Mat Nar tròn tròn hai mắt và há hốc miệng.

Mai Pha tiến lại gần Mat Nar, giọng vẫn ôn tồn:

– Tôi biết thế nào ông cũng đến đây nên tôi phải bắt Pengai Lâng làm con tin. Ông tệ lắm, tôi không làm gì ông cả mà tự yên tự lành ông làm thiệt hại cho tôi như thế này!

Mai Pha giơ tay trở bao quát cảnh cháy trước mặt.

Mat Nar cúi đầu, không biết vì tức giận hay vì hổ thẹn. Mai Pha tiếp:

– Mọi Brahna với mọi Djarai rất có thể hòa hợp với nhau để thêm sức mạnh mà chống với bọn Sơ Đăng. Tại sao ông không làm thế?

– Tại ta không nghĩ kỹ...

– Tiếc quá! Chẳng những thế, ông có con gái, tôi có con trai, ta có thể kết làm thông gia với nhau, sao tự nhiên ta lại thù oán nhau?

Mat Nar liếc nhìn con gái.

Mai Pha tiếp:

– Ví dụ hôm nay tôi giết ông thì Pen-gai Lâng sẽ ra làm sao? Nó sẽ được yên lành tử tế hay phải bán sang Lào làm con tôi con đòi cho thiên hạ? Tôi buồn lắm khi thấy bao nhiêu Djarai bị chết như thế kia. Giá tôi nghĩ như ông thì họ còn chết nhiều nữa, chết không còn một mống.

Mat Nar vẫn nín lặng.

– Ông Mat Nar ơi, ta nên kết bạn cùng nhau là hơn! Ta mà kết bạn cùng nhau thì nhiều cái lợi lắm!

Mat Nar bỗng ngẩng đầu lên:

– Tôi xin vâng lời ông, vì ông đã rộng lượng tha chết cho bố con tôi!

Mai Pha cười vui sướng:

– Thật chứ? – Ông nắm lấy tay Mat Nar – Từ nay, ta sẽ là một đôi bạn già thân thiết. Tôi sẽ làm lễ sang hỏi Pengai Lâng cho Mai Khâm.

– Còn gì hơn nữa!

– Bây giờ mời ông vào nhà làng uống rượu. Các đám cháy, quân tôi nó dẹp gần tắt rồi...

CHƯƠNG 6

T'a hãy uống cho thực say – Mai Pha nói – rồi tang tảng sáng, ông lấy ngựa của tôi mà về!

Mat Nar nhìn Mai Pha bằng đôi mắt lóng lánh, nửa như cảm kích, nửa có vẻ bí mật:

– Ô, thế ông quên cuộc vui joar toh koir mơ nă rồi à? (ấy là một cuộc nhảy múa ăn mừng thắng trận của dân mọi. Họ vừa hát, vừa nhảy, vừa gõ vào đầu kẻ

thù bắt được cho đến khi nào lặn ra chết mới thôi).

Mat Nar xám mặt lại. Ông ta hỏi Mai Pha:

– Ông không tránh được cho tôi cái nhục ấy hay sao?

Cụ già lắc đầu:

– Tôi là Tư Đam Bluh (chúa) dân Brahna thực, nhưng tôi không có quyền can thiệp vào cái nghi lễ cổ truyền ấy, nhất là khi ông đã gây nên vụ cò măng vừa rồi, đến nỗi s'roc Bupràng đương yên đương lành bỗng trở nên một cảnh tàn phá. Tôi mà ngăn cản họ thì có khi họ nổi loạn lên được.

Cái tình thế kẻ chiến bại càng trở nên thối tha cho Mat Nar. Ông ta ngồi thù ra hồi lâu.

Không khí quanh mâm rượu đã có cái gì nặng nề và khó thở.

Mai Pha an ủi:

– Nhưng ông cũng đừng nên buồn! Việc đời hễ may cho tôi tất không may cho ông. Ta không thể làm khác được. Vả lại, chúng ta được thua như cơm bữa chứ có gì đáng nghĩ ngợi lắm? Huống hồ lần thất bại này, ông còn được thêm một người bạn già và... có lẽ, một đứa con!...

Mat Nar thở dài.

Mai Pha tiếp:

– Bởi thế, tôi mới nói rằng ông nên dậy đi từ tảng sáng, cả Pengai Làng nữa, để tránh mọi sự không hay có thể xảy ra.

– Cảm ơn Mai Pha! Vâng, gà gáy tôi và Pengai Làng sẽ đi về. Rồi lúc nào mời ông sang chơi bên s'roc tôi.

– Sang bên ông thì thể nào tôi cũng có lúc phải sang rồi!

Mai Pha vừa nói vừa nhìn Pengai Lâng mà cười tủm tỉm.

Thiếu nữ cúi đầu, hai gò má nóng như châm lửa, Pengai Lâng vui sướng từng bừng, vì cái ước nguyện của nàng không ngờ thực hiện một cách quá ư đầy đủ. Nàng không ngờ đâu ông cụ Mai Pha lại chu toàn cho cha con nàng thế: một đảng cụ tránh cho Mat Nar cái chết thâm và nhục nhã, một đảng cụ tránh cái tiếng phản bội cho nàng. Bây giờ nghĩ lại cái kết quả của việc mình làm, cái kết quả sẽ không sao tránh khỏi, nếu Mai Pha là một người khác, Pengai Lâng cứ giật mình thon thót. Thì ra, trong lúc quá thương người yêu, Pengai Lâng đã phạm vào một việc vô cùng ghê gớm mà ngay lúc ấy Pengai Lâng không nhận rõ.

Nàng liếc trộm Mai Khâm. Con người thế kia mà đã khiến nàng có lúc hành động như một kẻ bị lừa, bị ngải vậy! Nhưng thôi, ơn trời, mọi việc đã trở nên tốt đẹp cho cả hai bên, như không ai có thể ngờ trước được. Và những người mọi Djarai đã không may bỏ mình trong cuộc xung đột kia chính là những người đã đem xương máu xây cuộc hòa hảo cho hai bộ lạc Brahna và Djarai và cái hạnh phúc của Mai Khâm với nàng.

Pengai Lâng sẽ hàng ngày thờ cúng họ để tỏ lòng biết ơn.

Hiện lúc này, nàng hãy tận hưởng cái khoái lạc được thấy cụ Mai Pha nói chuyện với ông bố nàng như một đôi bạn thân, và thỉnh thoảng được ngắm cái dung mạo của Mai Khâm, người mà nàng bấy lâu vẫn thầm yêu trộm nhớ.

Nàng muốn hát to lên cái tình tha thiết và cái lòng thủy chung có thể sống thác với tình của nàng:

iuh nang e

Tơ klek adel

Tơ klek amrẽ

Chrẽ tô oa

Tóng de kra Rua an

Iuh oa krăm hloi...

Thương chàng lắm lắm, chàng ơi!

Cơm canh chẳng thiết, đứng ngồi không an.

Lượng trên dù bắt lỗ làng,

Thiếp xin liều cái hồng nhan với tình.

Nhưng, lượng trên đã chiều theo ý muốn của nàng, và cuộc vui nào thì cũng phải có lúc hết.

Gần xa, tiếng gà đã eo óc gáy sang canh năm.

Hai con ngựa, theo lệnh của Mai Pha, đã chực sẵn. Cụ già mời Mat Nar ngậm cần trúc làm một kang rượu cuối cùng nữa, rồi hai bố con Pengai Lâng đứng lên, cáo biệt Mai Pha và Mai Khâm. Chàng trai trẻ được lệnh tiến đưa Mat Nar và Pengai Lâng ra đến tận bờ sông Mang rồi mới trở về.

Từ cái lúc đặt chân lên cỏi đất Dja-rai, Mat Nar và Pengai Lâng tuy đi cạnh nhau mà thực thì mỗi người đuổi theo một ý nghĩ khác hẳn.

Tâm sự của Pengai Lâng ta đã biết rồi.

Còn những ý nghĩ của Mat Nar, thì cái lúc cam chịu là kẻ chiến bại, thế nào, ấy là một điều bí mật.

Mat Nar bản tính vốn cực kỳ nham hiểm.

Người ta không thể cứ bằng vào cái bề ngoài của Mat Nar mà đoán ý nghĩ và lập tâm của ông ta được.

Thực thế, trước sự tử tế trung hậu của bố con cụ Mai Pha, Mat Nar tuy có vẻ cảm kích mà thực ra trong lòng ông ta vẫn thù ghét họ Mai không biết chừng nào.

Ông ta quy cái nhục bại vong của mình cho Mai Pha và Mai Khâm.

Ông cho rằng chính cha con nhà ấy làm cho ông, lát nữa đây, phải thẹn thùng trước bọn thủ hạ của ông vậy. Trời, Mat

Nar, vầng mặt trời của mọi Djarai mà có ngày nay ư? Bọn thuộc hạ của ông sẽ thấy rằng trên cõi đời này, Mat Nar của chúng nó chưa phải là một kẻ hùng mạnh vào bậc nhất.

Cái lòng tin ở Tư Đam Bluh (chủ tướng) vô thượng và vạn năng sẽ không còn nữa.

Sự hăng hái trước khi lâm trận cũng nhụt hẳn.

Mat Nar sẽ không thể ra oai sấm sét đánh chỗ này cướp chỗ kia được như trước.

Ngay bộ lạc Djarai từng khuất phục bao nhiêu bộ lạc khác sẽ bị xâm lấn, bị khinh nhờn.

Mà tất cả các cái ấy đều do Mai Pha và Mai Khâm, con lão!

Mat Nar nghiêng răng kèn kẹt, tự thể với lòng rằng sẽ báo cho kỳ được cái thù không đội trời chung kia mới nghe.

Ông ta ngẫm nghĩ:

“Hừ, bố con mày ngon ngọt dụ tao hòa hảo à? Chúng mày cũng biết rằng một khi bám lấy cái tiếng tao thì chúng mày mới được người khác nể sợ. Ssinh tao ra, nghĩ chúng mày mãi kiếp cũng chẳng làm gì nên ăn. Mưu gian của chúng mày lừa được tao có cho chúng mày cái tự ái đại dột đầu. Chúng mày biết thân lắm! Chúng mày muốn đem ơn nghĩa buộc tao, được rồi, chúng mày sẽ thấy ngay rằng tao đây không phải thẳng góc. Hừ, nực cười nhất là chúng mày còn tính đến chuyện kết thông gia với tao nữa mới là táo bạo chứ. Con tao thà chết già, thà chữa hoang, thà chết bờ chết bụi đầu thì thôi, chứ không đời nào

tao lại gả nó cho thằng Mai Khâm...”

Một ý ngờ vực bỗng thoáng qua óc Mat Nar. Ông ta hau háu cặp mắt nhìn thẳng vào con gái:

– Pengai Lâng!

Thiếu nữ giật nảy mình:

– Pa gọi gì con?

– Mai Pha bảo đã bắt được mày ở trước cổng nhà, thực hay dối?

Pengai Lâng nóng bừng cả mặt. Nàng cố đè nén sự hoảng sợ, lấy giọng tự nhiên đáp:

– Thực đấy!

– Đầu đuôi làm sao?

– Con xuống nhà có việc. Lúc vừa ra khỏi cổng thì có mấy tên Brahna xúm

đến chụp lấy con và trói nghiêng lại...

– Sao ta không nghe mày kêu?

– Kêu thế nào được! Chúng nó kẻ dao vào cổ, dọa hễ kêu thì đâm chết...

Mat Nar im lặng nhìn con, khiến Pengai Lâng như con chim sâu gập phải đôi mắt của con rắn.

Thốt nhiên, Mat Nar hỏi vặn thiếu nữ:

– Mọi Brahna có việc gì phải sang bắt người bên ta? Và bắt ai không bắt lại nè Pengai Lâng mà bắt? Nó có định gây chuyện gì với ta đâu mà phải làm thế? Còn như bảo nó muốn hỏi con cho Mai Khâm thì lại càng vô lý nữa! Ai lại đi hỏi con dâu bằng cách ấy bao giờ?

Pengai Lâng cứ cúi gầm mặt xuống, chẳng nói được câu nào.

Mat Nar thì hình như đã nắm được một mối cuốn tơ vò:

– Nhất là cái bẫy nó giương để lừa ta vào thì lại càng lạ lắm! Nó làm gì biết được cái ý định cò măng của ta? Trừ khi nào có đứa mách nó. Đứa nào lại đem lòng phản trắc thế, Pengai Lâng có biết không?

Câu hỏi ấy là một tiếng sét giáng xuống đầu thiếu nữ.

Pengai Lâng tưởng như tim nàng ngừng hẳn đập, máu trong người nàng lạnh như băng. Nàng tức thở vì ngực bị đè ép dữ dội. Nàng muốn nói, nhưng hể há miệng là y như hai hàm răng run bần lên...

Mat Nar thấy tình trạng ấy thì không còn nghi ngờ gì nữa. Ông ta dần từng tiếng:

– Thế nào, Pengai Lâng có biết đứa nào đem lòng phản trắc không? Sao ta hỏi, Pengai Lâng không nói?

– Thưa cha...

Thiếu nữ run sợ quá, hơi nàng tưởng đứt...

Mat Nar cười gằn, cái cười lạnh như một lưỡi kiếm:

– Làm sao?

– Không có đứa nào phản hết!

– Vô lý!

– Thực thế...

– Không tin! Không có đứa nào phản, sao Mai Pha nó biết rõ cả mưu kế của ta?

– Con nói là không có đứa nào phản hết, là vì chính con đã...

Tuy đã chắc chắn mười mười, Mat Nar cũng giãy nảy người lên như bị ong đốt:

– Chính con... Thế ra chính Pengai Lâng đã nói rõ cả cho bố con Mai Pha biết?

– Con không ngờ...

– Hừ, không ngờ!... Mà tại sao mày làm thế?

– Tại con...

– À, ra mày mê thằng Mai Khâm!... Mày mê trai mà phản bố!

– Con chỉ định bảo Mai Khâm tạm tránh đi chứ đừng đánh nhau với quân ta. Là vì con không muốn hai bộ lạc trở nên thù ghét nhau!...

– Đồ dĩ đại!...

– Lạy cha!... Lòng con thực thà, ngay thẳng... Con có tội là chỉ có tội tin ở lòng tốt của người ta mà thôi!...

– Tốt đấy!... Tốt đến nỗi chết bao nhiêu là quân của ta đấy!...

– Đã đánh nhau thì làm sao cho khỏi chết được!

– À!...

– Tuy thế, ông Mai Pha đã tử tế với cha biết bao nhiêu. Ông thực tình muốn hòa hảo cùng cha...

Mat Nar gầm lên:

– Hòa hảo à? Tao chết thì thôi chứ không đời nào lại hòa hảo với lão già Mai Pha, mà biết chưa?

Pengai Lâng thở dài.

– Nhất là không bao giờ mà là vợ thằng Mai Khâm. Rồi mà xem, bố con nó sẽ chết về tay ta. Ta sẽ băm vằm chúng nó ra làm muôn nghìn mảnh để nấu cháo cho chó lài nó ăn!

Pengai Lâng nín lặng. Mat Nar cũng không nói gì nữa.

Nhưng chính sự im lặng ấy mới là một cái gì hãi hùng cho thiếu nữ.

Ngựa đã về tới trước cổng. Mat Nar giục:

– Mau lên nhà!

Thiếu nữ tuân theo như cái máy.

Mat Nar sai đánh cổng lên. Cả s'roc thấy tin chủ tướng về đều kéo nhau đến. Họ đến, không phải vì tuân lệnh của Mat Nar.

Cái thời oanh liệt của ông tướng mọi ấy tàn rồi! Họ đến đây chỉ là do sự tò mò...

Không ai ngờ rằng Mat Nar lại có thể về được bình yên vô sự như thế.

Họ yên trí thế nào Mat Nar cũng phải chết trong cuộc joar toh kơi mơ nă kia rồi.

Tiếng cổng chiêu tập, bởi vậy, đã có một sức hút rất mạnh.

Già trẻ, gái trai trong bộ lạc Djarai đều ùn ùn kéo tới nhà Mat Nar. Ai nấy cùng ngơ ngẩn khi họ thấy Tư Đam Bluh của họ không bị suy suyển một sợi tóc

nào. Họ tin đã xảy ra sự gì phi thường.

Chính cái vẻ ngẩn ngơ ấy đã cứu vãn danh diện cho Mat Nar.

Y nói sau khi mọi người đã ngồi yên:

– Các người thấy ta bình yên mà về thì lấy làm ngạc nhiên lắm, ta biết. Nó cầu hòa với ta, nó xui ta hợp sức với nó để đánh mọi Sơ Đăng...

Nhiều tiếng tán thành náo nức...

Mat Nar gạt đi:

– Nhưng ta cần gì đến nó! Một mình chúng ta cũng đủ làm cho bọn Sơ Đăng khiếp vía rồi! Nó lại cầu làm thông gia với ta, nhưng đời nào ta chịu! Ta đương thù nó đến có thể tức mà chết được. Thực thế, các người có ai ngờ rằng ta lại mắc mưu lão Mai Pha chăng?

– Không ngờ thực!

Mat Nar hăng hái:

– Ta mà mắc mưu nó, ấy là vì có đứa làm phản!

– Ô!...

– Thật đấy!

– Ai?

– Đứa nào?

– Dem giết ngay đi!

Mat Nar xua tay:

– Im, ta nói cho mà nghe!

Pengai Lâng, trong khi ấy, mặt cắt không còn giọt máu.

Nàng giương mắt nhìn Mat Nar, nhìn không chớp, như mắt của người điên.

Mat Nar không thềm chú ý:

– Chính thế, có đứa bảo trước cho Mai Pha mưu mẹo của ta. Mai Pha nhân đấy dùng ngay gậy ông đập lưng ông, thành thử ta mắc bẫy.

– Tức thật!

– Nó cầu hòa nhưng ta không nghe, vì...

– Không nghe là phải!

–... Vì ta nhất định phải rửa cái nhục lớn cho cả bộ lạc Djarai này.

– Phải rồi!... Phải báo thù!...

– Nếu không, bọn Sơ Đẳng sẽ coi thường ta...

– Nhưng đứa phản bạn là ai?

Mat Nar trở Pengai Lâng.

Một tiếng rú kinh ngạc...

– Ô, Pengai Lâng phản?

– Vô lý!...

– Phải không, Pengai Lâng?

Nàng đã hoàn toàn là một kẻ mất vía.
Nàng ngơ ngác, không hiểu gì nữa.

Mat Nar quát:

– Phải rồi. Là vì nó say thằng Mai Khâm con Mai Pha. Lúc ta bàn chuyện với pơâu, chỉ có nó ngồi đấy. Nó nghe hết cả rồi đi mách cho Mai Pha biết mà giữ gìn trước...

Pengai Lâng không cưỡng được nữa.

Nàng rên một tiếng khe khẽ như con chim sâu bị thương, đoạn nàng ngất đi.

Mat Nar kết luận:

– Phải trả thù! Ta sẽ bắt cha con Mai Pha về đây. Ta sẽ giam Pengai Lâng vào một chỗ để chờ cái ngày ấy. Phải rửa nhục cho bộ lạc Djarai!...

Tất cả mọi người cùng reo:

– Djarai vạn tuế!... Mat Nar muôn tuổi!...

Uy quyền của Mat Nar thế là lại vững vì y đã châm được lửa vào cái ngòi thuốc súng cừu thù...

CHƯƠNG 7

Trước bếp lửa, Mai Pha một mình ngồi tu rượu cần, vẻ mặt ra chiều tư lự.

Nhưng các ý nghĩ của ông già hình như vui nhiều hơn là buồn vì mặt ông không có những nét nhăn của sự bất đắc chí.

Là vì, nỗi lo âu hồi hộp của ông, từ cái ngày tìm ra những vết chân bí mật, đã thực hiện cả rồi.

Cái vui cũng như cái buồn của ta, khi đã thực hiện tức là nó đã mất hết cái năng lực kích thích của nó vậy.

Sự tiên đoán của ông quả rất đúng.

Một vụ cò măng đã xảy ra.

Có điều, khác với những vụ cò măng khác, s'roc Bupràng, ngoài một loạt nhà tranh bị đốt cháy, không có sự thiệt hại nào khác nữa.

Sự thiệt hại gần như không đáng kể.

Huống hồ, để bù lại, ông già đã mua chuộc cho người Brahna được cái cảm tình và cái thanh thế của bộ lạc Djarai. Ấy là những lợi ích lớn lao cho sự an nguy, sự thịnh vượng của dân Brahna. Nói theo các nhà chính trị thì đấy là những thắng lợi đáng quý trên trường ngoại giao vậy.

Trên tất cả các cái ấy còn có cái may mắn phi thường, ấy là sự tình cờ được một đứa con dâu.

Ít lâu nay, việc hôn nhân của Mai Khâm vẫn là một mối thắc mắc cho ông già. Ông quý con trai ông bao nhiêu, sự kén chọn vợ cho Mai Khâm càng cần phải kỹ càng bấy nhiêu. Ông đã để ý nhiều nơi, nhưng chưa nơi nào khiến ông được vừa lòng cả. Chỗ này được nét thì hỏng người, chỗ kia được người thì lại hỏng nét. Ngày đêm ông vẫn thầm khẩn nguyện thần minh cho ông một đứa con dâu theo đúng sự ông mơ ước.

Giữa lúc ấy, Pengai Lâng thành linh đến.

Nàng hiện đến như một vị phúc tinh vậy. Nhờ nàng mà mọi Brahna đã thoát khỏi một cuộc tàn sát. Nhờ nàng mà cha

con ông không đến nỗi bị thui vàng trong đồng lửa hoặc bị tan xương nát thịt dưới mũi tên nhát giáo. Nhờ nàng mà hai bộ lạc rất có hy vọng hòa hảo liên kết với nhau.

Cái hy vọng ấy đã chắc chắn rồi.

Mai Pha ôn lại trong trí nhớ các dáng điệu, các sự biến đổi trên gương mặt Mat Nar. Ông lạc quan hết sức.

«Trừ phi là một vị hung thần, một giống ma quỷ không kể, còn nếu là người, Mat Nar không thể không cảm cái lòng tử tế của bố con ta. Đã đành hắc có tiếng là một người ngang ngạnh, một tay độc ác, nhưng dù sao, hắc vẫn là người. Và như thế, hắc phải biết cái gì là ơn, cái gì là thù.

Mai Pha tợp một ngụm rượu.

“Cha con ta nếu như người khác thì Mat Nar còn sống làm sao được, mà tội mọi Djarai cũng không còn mống nào thoát khỏi. Chẳng những ta không coi Mat Nar là một người tự nhiên lập tâm đến giết hại ta mà còn đãi hân như bạn. Danh diện của hân vẫn còn nguyên. Trước những cử chỉ khác thường, trước sự cầu thân thành thực của ta, Mat Nar có phải là gỗ đá đâu mà y không cảm! Y bằng lòng kết liên cùng ta, việc hôn nhân của Mai Khâm và Pengai Lâng tất nhiên sẽ vuông tròn”.

Sung sướng, Mai Pha lại vượt cần trúc làm luôn mấy ngum rượu nữa.

Ông già nghĩ mãi về Pengai Lâng. Càng nghĩ về thiếu nữ, ông càng cảm thấy thương mến quá. Ô, sao lại có đứa con gái hiền lành, nhân đức thế! Ông bảy mươi tuổi đầu, từng trải đã nhiều,

ông không cần phải xét lâu một người, cứ trông qua, nghe qua mấy câu chuyện là đủ hiểu rõ tính nết ngay. Mà Pengai Lâng cưới ngựa lại rất tài nữa, như thế thì nghề bắn của nàng hản cũng khác hản bọn gái tầm thường.

Một người vợ như Pengai Lâng, Mai Khâm còn có thể nào mơ ước hơn được nữa!

Một đứa con dâu như Pengai Lâng, ông có thể nhắm mắt mà không lo lắng chi đến cái hạnh phúc của con trai ông vậy.

Cơ nghiệp nhà ông sẽ không sợ sự suy vong.

Mai Khâm sẽ có thể đem hết tài trí vào những công việc nặng nề của một vị chúa tể, một vị Tư Đam Bluh, và dân

Brahma sẽ nhờ ở cái giá trị của vợ chồng viên tù trưởng của mình mà càng ngày càng cường thịnh.

“Trăm nghìn lạy thần minh phù hộ cho hai trẻ!”

✱

Trong lúc Mai Pha lâm râm khẩn nguyện như thế thì mặt trời đã lặn sau dãy núi phương tây lúc nào không biết. Vài đứa trẻ bắt đầu đồn trâu về chuồng.

Số trâu của Mai Pha nhiều lắm, có đến ngoài trăm con. Vì chỗ ấy khí hậu tốt, cỏ và nước sẵn sàng, đàn trâu lại được thả rông suốt ngày nên con nào con nấy béo tròn như đắp đất. Giống trâu vốn hiền lành và có một khu riêng cho chúng ăn cỏ nên mỗi ngày hai lượt thả ra đồn về,

chỉ vài đứa nhỏ cáng đáng là đủ. Chúng vừa coi trâu, vừa đùa nghịch với mọi trẻ khác, tỏ ra nhàn hạ lắm.

Tiếng rầm rộ của hơn trăm con trâu kéo nhau về khiến Mai Pha ngẩng đầu nhìn xuống cổng. Ông quên sự nghĩ ngợi trong chốc lát để hưởng cái khoái lạc của một phú ông khi ngắm các vật sở hữu của mình.

Đàn trâu ấy thực đã khiến nhiều người thềm rỏ dãi.

Chúng chen nhau, đuổi nhau, kêu ghé ngo, nện móng chân xuống mặt đất huỳnh huỵch.

Chúng xô nhau vào cổng y như nước lũ vào chỗ đê vỡ.

Mai Pha nhìn mà hoa mắt.

Giá ông có muốn đếm thử thì đếm cũng không kịp và không xuể. Ông chỉ nhìn với một vẻ khoan khoái và thỏa mãn...

Qua khỏi cổng, đàn trâu chạy trên mặt sân và nhiều con còn muốn nô giỡn nhưng mấy đứa mục đồng, tay vút roi miệng quát làm cho chúng hoảng sợ đành kéo vào chuồng. Cột và răn chuồng làm toàn bằng ngát mà còn rung chuyển lên như trong một cơn động đất. Phải gần nửa trống canh đàn vật mới vào hết. Lũ trẻ tra gióng cài vắng rồi đi rửa chân tay.

Trời đã tối hẳn. Thêm sương mù tỏa xuống, làm cho sự vật như bọc một lớp khói dày.

Bỗng, một bóng người rời khỏi bụng một con trâu, chạy vụt ra góc nhà phía

bắc, nín răn lên chuồng lên sàn phơi rồi
lủ vào trong bịch thóc mất.

Thì ra cái người bí mật ấy đã bám ghì
lấy bụng trâu tự bao giờ. Y làm như con
nhái ôm một quả đu đủ. Y hành động
nhẹn quá, khiến trên nhà Mai Pha,
không ai biết gì hết.

Vả lại, lũ người nhà đứa nào đứa ấy
đã ngủ vùi cả.

Mai Pha thì say khướt bên cang rượu
đã vơi đến quá nửa.

Sự hành động của người bí mật nhờ
vậy được trót lọt!

Đêm dần dần khuya...

Chính Mai Pha cũng đã ngủ ngay ra
trước cửa bếp. Ông ngáy như xay thóc.
Ông ngủ mệt là phải vì ông đã thức bao
đêm với sự lo lắng, sự hồi hộp.

Đêm rừng từ từ qua...

Vẫn sự im lặng mông mênh ấy, sự im lặng tựa hồ thấm vào giác quan ta bằng cây rung suối chảy, hùm, gấu kêu và giun dế nỉ non dưới cỏ rậm...

Và, bên bếp lửa, tiếng ngáy của ông già Mai Pha mỗi lúc một thêm đều đặn, tỏ ra tâm hồn ông bình tĩnh lắm.

Những gộc củi không được ai coi giở cứ nổi nhau mà tàn lụi, khiến cho cái ánh sáng trong mấy gian nhà mỗi lúc một phai mờ...

Tự nhiên ván sàn kẹt một tiếng mạnh rồi im bằng một lúc lâu mới lại hơi phảng phất có tiếng động khác...

Hình như có tiếng chân ai đi...

Mà thật thế, chính là một cái bóng

người, có lẽ cái bóng của người bí mật lúc này... Y men dần, men dần lại phía ông già Mai Pha. Y đi rón rén như một thằng ăn trộm. Y bước nhẹ nhẹ từng bước một...

Mai Pha chột cửa mình...

Cái bóng đen vội nằm rạp ngay xuống mặt ván sàn.

Ông già nghiêng răng, nói lảm nhảm, thở phò một tiếng rồi lại thở đều đều...

Mai Pha mơ ngủ!

Nghĩa là kẻ gian không có điều gì đáng ngại. Tuy thế, va không đứng dậy mà đi như trước nữa. Lần này, va bò cả tay chân như một con chó...

Hai bên đã gần nhau...

Bóng đèn ngừng lại. Y liếc trông quanh mình một lượt nữa...

Vẫn không có gì khác!

Chùng yên trí, y giờ tay làm một cử động. Một ánh thép lòe sáng trong cái lò mờ của bếp lửa đã tàn...

Bóng đèn lúc ấy mới đứng phắt dậy. Đồng thời, một cái gì ồ ộc như tiếng nước chảy từ một cái băng tre đổ.

Bóng đèn rút trong mình ra hai cái khăn vuông rộng, y vút xuống cạnh ông già một cái, và cúi nhặt một khối tròn đặt vào cái khăn kia, túm lại buộc vào thắt lưng y như một cái tay nải nhỏ.

Tất cả mọi việc nói trên, y chỉ làm trong nháy mắt.

Và khi đã xong xuôi, y liền ra sán

phơi chuyên xuống đất, vượt qua rào tre rồi biến vào trong sương mù.

Ngôi nhà Mai Pha vẫn chìm trong im lặng. Không một dấu hiệu nào khác thường, trừ cái gì như tiếng nước vẫn chảy từ kẽ ván sàn xuống mặt đất...

Xa xa bên ngoài, giữa khoảng mù mịt của đêm, rừng xanh vắng vắng mấy tiếng ai rã rời, thê thảm...

Con vật ma quái ấy phải chăng đã cảm thấy vừa diễn ra một thảm kịch?

*

Trời đã lờ mờ sáng...

Mai Khâm, trong buồng riêng, bắt đầu thức giấc. Chàng ngủ đã no rồi. Và lại, xưa nay Mai Khâm bao giờ cũng quen

dậy sớm để tập luyện thân thể hoặc tập bắn.

Chàng cựa mình, vươn vai đoạn ngồi nhóm dậy, tay kéo tấm liếp che cửa.

Một luồng gió mai mát lạnh như nước suối làm cho Mai Khâm tỉnh hẳn. Một cảm giác khoan khoái, trẻ trung, hoạt động lan khắp thân thể chàng. Mai Khâm vội bước ra nhà ngoài để làm một mồi thuốc lá.

Thình lình, chàng kêu rú lên một tiếng khùng khiếp...

Chàng tuy can đảm mà cái cảnh tượng đột ngột hiện ra dưới mắt chàng cũng làm cho Mai Khâm đờ ra mấy phút, như người bị sét đánh hụt.

– Thế mà ta không biết gì cả!

Hăng máu, Mai Khâm giật phăng tấm liếp gần khuôn bếp, ánh sáng ủa vào. Cái thây cụt đầu của Mai Pha càng hiện rõ với tất cả sự rùng rợn.

Đau đớn cho Mai Khâm hơn là ông bố chàng không còn thủ cấp nữa! Nó đã bị kẻ sát nhân lấy đem đi rồi.

Một cuộc ám sát vô cùng độc địa!

Một cuộc ám sát mà kẻ thủ phạm phải có một cái thù bất cộng đái thiên đối với nhà chàng!

Ai?

Mai Khâm ôn lại rất nhanh tất cả những ai bị chàng ngờ là có thù hằn với nhà chàng. Không có ai đến nỗi phải giết bố chàng một cách thảm độc đến thế!

Trừ ra là... là... Mat Nar.

Mat Nar!... Có lẽ lắm!... à, nhưng cũng không có lẽ thủ phạm lại là chúa mọi Djarai!

Lẽ thú nhất: Mat Nar dù gan góc đến đâu cũng không dám lén vào nhà chàng có một mình mà thực hành thủ đoạn...

Thế thì ai?

Chàng trai trẻ càng nghĩ càng bối rối hết sức.

Bối rối vì khó nghĩ cho ai. Vả vụ án mạng càng bí mật, Mai Khâm càng nóng nảy được moi gan uống máu kẻ đã hại cha chàng.

Bỗng Mai Khâm để ý đến tấm chăn vứt trên mặt sàn.

Một tang vật có thể giúp chàng tìm ra hung thủ!

Mai Khâm vỗ lấy tấm chăn.

Ấy là một cái khố mọi dệt bằng sợi bông màu xanh lá chàm, điểm nhiều vạch vàng và đỏ.

– Khố của tên mọi Sơ Đăng!

Một tên mọi Sơ Đăng mà lần mò mãi mới tới đây để làm một việc giết người ử?

Nó thù gì với Mai Pha?

Giữa bộ lạc Brahmar với bộ lạc Sơ Đăng quả là có một vài vụ cò mắng, nhưng đã lâu năm lắm rồi. Hai bên tuy vẫn hằn học nhau mà thực ra không bên nào nói đến sự đánh nhau cả.

Hay là chúng thù ngầm?

Hay là chúng biết tin rằng Mai Pha vừa thêm vây cánh là Mat Nar, và như

thế, Mai Pha có thể trở nên nguy hiểm cho chúng?

Ngần ấy câu hỏi dồn dập trong óc Mai Khâm, mà câu nào cũng có lý hết.

Tuy thế, Mai Khâm vẫn cảm thấy một ngờ vực.

Chàng không rõ chàng ngờ ai, và ngờ vì lẽ gì, nhưng chàng biết chắc rằng thủ phạm là một người khác kia.

Người ấy không phải trong bọn hiểm thù tầm thường của bố chàng.

Cũng ít phải là lũ Sơ Đẳng.

Người ấy phải là... là...

Mai Khâm giơ hai bàn tay ôm lấy trán. Chàng muốn xua đuổi một ý tưởng đương bám chặt lấy óc chàng như một con đĩa đói bám lấy bụng con trâu cày.

– Dù sao, ta cũng phải giấu kín sự ngờ vực của ta mới được!

Ấy là câu kết luận của cuộc suy nghĩ bão táp.

Mai Khâm hãy lo ma chay cho bố đã!

Nhưng chàng không muốn để cho người ngoài hay rằng cha chàng bị ám sát. Chàng định phao ra một cái tin chết tầm thường như mọi cái chết khác.

Mai Khâm bắt đầu vục xác cha vào buồng, đặt lên giường và lấy một cái gáo dừa úp thay cho cái đầu đã mất. Xong rồi, Mai Khâm phủ lên tử thi ông già một tấm chăn.

Chàng quay ra, lấy nước rửa sạch vết máu, lau chùi cẩn thận cả trên sàn lẫn dưới mặt đất.

Các việc thu xếp dâu vào đây, Mai Khâm mới rúc tù và rồi ra bắn chín phát súng hỏa mai báo tang cho cả bộ lạc biết chủ tướng họ vừa qua đời.

– Tơ Đam Bluh bị cảm mà chết.

Mai Khâm sẽ trả lời mọi người như thế.

Chàng cho gọi Nak Sét trước khi bộ lạc tới. Ấy là một tướng thân yêu của Mai Pha. Với Nak Sét, Mai Khâm không giấu diếm điều gì cả.

Chàng ứa nước mắt mà rằng:

– Nak Sét ơi, Tơ Đam Bluh bị kẻ nào đương đêm lén vào giết chết rồi!

– Bok Koi Đơ à! Sao lại có thể như thế được!

– Thật rồi!

– Lạ quá!... Lạ quá!...

– Và nó lại còn lấy mất cả đầu Tơ Đam Bluh đi nữa...

Nak Sét giật bắn người:

– Lại thế nữa à?

– Ủ!

– Khốn khổ Tơ Đam Bluh của tôi!
Người thương tôi lắm mà!...

– Người nhân đức lắm!

Nak Sét nghiêng rằng:

– Đồ chó chết! Tôi mà vợ được nó
bây giờ thì nó phải chết mất...

– Nhưng nào ta có biết nó là ai mà
bảo rằng báo thù cho Tơ Đam Bluh của
ta?

– Ủ nhỉ!

– Cái ấy mới khó!

– Thế Mai Khâm cũng không đoán ra à?

– Tôi chỉ ngờ thôi...

Nak Sét sấn sổ:

– Mai Khâm ngờ ai?

– Ngờ... thôi, Nak Sét chưa cần biết vội!

– Tôi muốn biết ngay!

– Chưa cần. Bây giờ hãy lo giữ cho s'roc Bupràng thoát khỏi một vụ cò măng đã...

– Lại sắp có cò măng à?

– Là tôi đoán thế!

– Làm gì có!

– Nak Sét đừng quá tin!

– Thì chỉ có Mat Nar là đáng ngại, nhưng Mat Nar vừa thua ta xong. Hẳn lại được Tư Đam Bluh đãi tử tế lắm thì có đời nào...

– Ta cũng nghĩ thế, nhưng việc đề phòng ta cứ đề phòng là hơn...

– Tôi cho là thừa.

Mai Khâm lắc đầu:

– Bố tôi bị ám sát. Kẻ thù giết bố tôi để làm gì? Chính là để triệt mọi Brahna vậy.

– Phải lắm!

– Nó đã định thế thì trong lúc ta bối rối làm ma, nó tất nhiên sẽ lại cướp phá

s'roc Bupràng cho đến tan nát nó mới nghe.

– Ủ nhỉ!

– Vậy thì Nak Sét nghe tôi nhé!

– Xin vâng...

– Nak Sét hãy đem một trăm quân ra mai phục ở gò cây ba soi trước s'roc ta kia!

– Vâng!

– Hễ lúc nào nghe tiếng tù và thổi gấp thì cứ đánh thẳng vào lưng quân địch.

– Nhớ rồi.

– Nak Sét lại sai lão Hóng Hung đem một trăm quân khác phục sẵn hai bên lối vào s'roc ta, và bảo Hóng Hung cứ nghe

hiệu tù và thì đánh thốc vào hai bên sườn giặc.

– Được rồi.

– Còn bên trong này, Nak Sét hãy để mặc ta. Kẻ nào đến đánh ta, kẻ ấy chính là hung thủ đã giết Tư Đam Bluh quý mến của chúng ta vậy.

– Mai Khâm giỏi lắm!

– Ấy là còn dự đoán thế, chứ chắc đâu đã không sai!

Nak Sét náo nức:

– Sai thế nào được! Đúng rồi...

– Ủ thì đúng! Vậy Nak Sét làm ngay đi! Phải cẩn thận kéo mật thám của nó trông thấy.

– Ủ.

– Nak Sét có ra ngoài, bảo thằng Hư vào đây nhé!

– Gọi nó làm gì?

– Để sai đón porâu về cúng đám ma.

CHƯƠNG 8

Từ lúc bị giam trong hầm tối, Pengai Lâng càng nghĩ bao nhiêu càng tuyệt vọng bấy nhiêu.

Pengai Lâng buồn cho tơ duyên mình thì ít, nhưng giận cho Mat Nar thì không biết chừng nào. Tuy là bố con thực mà cách cư xử của Mat Nar khiến nàng không phục.

Nàng nhớ lại cách cư xử của ông già Mai Pha đối với Mat Nar. Một người đái

kẻ thù một cách nhân hậu như thế, vậy mà kẻ thù chẳng cảm động, chẳng nhớ ơn chút nào! Trời! Sao nàng lại không là con đẻ của Mai Pha!...

Pengai Lãng rùng mình khi nàng nghĩ đến cái vẻ mặt hung thần và cái giọng nói độc ác của Mat Nar. Một người như thế thì tội ác nào mà lại không làm được!

Ừ, không biết rồi đây Mat Nar sẽ làm những trò trống gì?

Và Mai Pha liệu có biết mà đề phòng không?

Mai Pha chắc sẽ mắc mưu Mat Nar mà thôi!

Là bởi, một đằng ngay thẳng vô tình, một đằng rình từng miếng mồi thì thế nào mà đằng kia không bị hại cho được?

Trông thấy rõ cái nguy cơ của bố con Mai Pha mà không có cách nào cứu giúp, Pengai Lâng lại bồn chồn khổ sở.

Nàng sục sạo trong phòng giam, đi loanh quanh cho kỳ mỏi rã rời hai cẳng mới ngồi nghỉ tạm một lúc để rồi lại đi. Đáng ghê sợ một điều là nàng cứ hoạt động vô ích như thế ở trong một bóng tối mù mịt, một bầu không khí lạnh lẽo và tanh tưởi hết sức. Lại thêm hai chân nàng luôn luôn dẫm phải những vật lủng củng hình như xương người. Chắc hẳn là xương người, vì Mat Nar hẳn đã giam vào đây những kẻ vô phúc xúc phạm đến va. Điều ấy, Pengai Lâng không còn ngờ vực gì nữa. Đến ngay Pengai Lâng là con đẻ dút ruột mà Mat Nar cũng không tha nữa là...

Pengai Lâng cố sờ soạng quanh mình...

Nàng thấy chỗ phòng giam nàng là một cái hầm đào sâu xuống đất sỏi. Nước mạch bốn bề rỉ ra ướt lông bông.

Pengai Lãng sẽ bị giam ở đây kỳ cho đến lúc nào nàng chết vì đói khát, vì kinh sợ ư?

Thiếu nữ rùng mình, vội giơ hai bàn tay ôm lấy đầu như để cố vói lấy một chút hy vọng...

Hy vọng đây không phải là thoát nạn. Nàng trừ phi có phép hóa thân làm con bọ hung đục đất thì không còn cách gì thoát khỏi hầm này được.

Hy vọng đây lại cũng không phải là mong ai cứu khỏi.

Vì những người quanh mình nàng đều là đầy tớ của Mat Nar cả. Chúng nó sợ Mat Nar hơn cả sự chết, và như thế thì

còn đứa nào dám nẩy ra ý tưởng rồ dại là cứu Pengai Lâng ra khỏi cái địa ngục này?

Nàng chỉ còn có thể hy vọng ở cái chết mau chóng, một cái chết khác với cái chết âm thầm, chậm chạp, thâm hiểm mà Mat Nar đã tránh cho nàng.

Chết?

Pengai Lâng sẽ chết ư?

Còn nói gì nữa, vì đây là một sự nhất định rồi.

Nhưng sao lại vô lý như thế được?

Pengai Lâng còn trẻ, Pengai Lâng đương yêu, nghĩa là đương thiết tha cuộc sống, thì có lý nào nàng lại phải chết, dù chết bằng cách nào nữa mặc lòng.

Thiếu nữ cố đem hết cả tuổi trẻ, sức lực, hy vọng mà bám ghì lấy cuộc sống từng bừng tốt đẹp ở trên kia, ở trong ánh sáng mặt trời...

Nàng đâm tiếc ngơ ngẩn...

Nàng tiếc những ngày tự do vùng vẫy trong khoảng núi cao rừng rộng, những buổi trưa hè nàng dìu mình trong sự mơn man của nước suối và lắng nghe tiếng chim kêu. Nàng tiếc con ngựa Mai hoa, con vật khôn quá, và mển nàng quá!

Nàng tiếc cái buổi trưa diễm tuyệt mà nàng đã gặp Mai Khâm ở giữa rừng. Bất giác, Pengai Lâng ôn lại những câu nàng đã hát...

Trời, lại những phút êm đềm biết bao nhiêu! Nàng ngồi chứng kiến tiệc rượu của ba người: Mai Pha, Mai Khâm

và Mat Nar. Những thời khắc ấy tưởng phải đưa đến một hòa bình và tới sự thực hiện màu nhiệm của cái mộng đẹp của Pengai Lâng mới là hợp lý.

Sao nó lại đưa tới cái hầm tối đen và tanh rức mũi này được?

Ừ, sao lại như thế được?

Pengai Lâng muốn kêu gào thật to câu hỏi ấy, kêu gào lên trước vũ trụ, trước loài người, trước sự sống từng bừng và say đắm...

Nhưng tiếng kêu của nàng sẽ chẳng được nghe thấy. Nó sẽ bị tắc nghẹn trong đêm dày mà thôi. Nó sẽ bị bốn bức thành cầm và lạnh hắt trở lại lòng nàng.

Pengai Lâng thở dài đoạn ôm mặt khóc. Nàng khóc nức nở, khóc mãi, khóc như muốn đem cả huyết lệ ra mà

rửa những cái oan khổ tày trời của nàng.

Sau cùng, mệt quá, Pengai Lâng đành chọn một chỗ cao ráo để ngồi. Loay hoay mãi nàng mới sờ được một đồng rơm gọi là hơi khô, liền đặt mình ngồi xuống đấy.

Nhưng nếu đồng rơm có thể là một chỗ cho nàng ngồi được thì nó cũng là cái cù lao độc nhất trong đêm tối mông mênh mà những con chuột lớn lần mò tới để tránh những chỗ sũng nước chung quanh.

Trời! Những con chuột!

Chúng chạy tán loạn, kêu chí chóe khi Pengai Lâng vừa động tới gang sườn của nó.

Sự hoảng hốt của những con vật ấy không lâu.

Chúng phá chạy một lát rồi trở lại ngay để bò cả lên đùi Pengai Lâng, găm cả vào gót chân nàng.

Sự kinh hãi cứ nối nhau mà làm cho thiếu nữ luôn luôn sảng loạn cả tinh thần. Da thịt nàng gợn lên. Tim nàng như ngừng lại. Mỗi lần một con chuột chạy qua trên chân tay nàng là một lần Pengai Lâng cảm thấy lạnh buốt tới xương sống.

Nàng không thể nào ngồi yên chỗ được.

Từ lúc bị quăng xuống đây, Pengai Lâng không biết đã được mấy nắng rồi và không biết nàng còn ở đây mấy nắng nữa!

Tinh thần nàng lúc nào cũng căng thẳng ra như cái dây nỏ.

Cái dây căng lâu cũng phải trùng phải giãn.

Thần kinh lực của con người cũng vậy.

Pengai Lâng mỗi rời cả thể xác lẫn tinh thần.

Nàng gượng mãi, gượng mãi cho đến lúc không gượng được nữa...

Nàng gục xuống đông rơm, ngủ thiếp đi...

Trong lúc mơ mơ màng màng, Pengai Lâng chiêm bao dữ dội quá! Nàng thấy Mai Khâm cùng với nàng không biết vì lẽ gì, phải phóng ngựa vào rừng sâu chạy trốn.

Được rồi, muốn đi đâu thì đi, miễn là được đi với Mai Khâm.

Nhưng thành linh con ngựa vấp ngã, Mai Khâm lăn xuống đất. Nàng vội gò cương nhảy xuống xem thì thấy Mai Khâm bị vỡ đầu, máu mê chảy đầm đìa.

Nàng sợ và thương quá, vội xé cái khăn bịt tóc để buộc vết thương cho Mai Khâm. Giữa khi ấy, một tiếng rú kinh hồn vụt nổi lên rồi hàng trăm con khỉ độc từ bốn phía bầu lại. Chúng nó vây lấy Pengai Lâng. Nàng rút gươm kháng cự và chém chết được hàng mấy chục con. Nhưng đàn khỉ đông quá mà Pengai Lâng thì mệt vả mồ hôi, không làm thế nào thoát được. Tức thì chúng nó nhân cơ hội nhảy ủa vào. Pengai Lâng bị ngã và đàn khỉ đè dấp xuống. Nhưng lạ quá, chúng nó không cắn nàng như Pengai Lâng tưởng, chúng nó chỉ cù cho nàng phát buồn và cười rũ rượi...

Pengai Lâng cười dữ quá. Nàng thức giấc. Đàn chuột đã leo cả lên mặt nàng.

– X lỗi... ời!... Pengai Lâng đứng phắt dậy, rũ vội những con chuột. Ốc nàng, trong khi ấy vẫn nghĩ đến đàn khỉ trong giấc mơ.

Giấc mơ lạ quá!

Pengai Lâng không hiểu đó là điềm gì, tốt hay xấu.

Nàng ngây người ra mà nghĩ. Hai mắt nàng cứ nhìn trùng trùng vào bóng tối vô biên vô để.

Trí tuệ nàng làm việc dữ quá.

Tưởng tượng nàng quay cuồng...

Pengai Lâng ôm lấy đầu, và đầu nàng nóng như lửa đốt.

– Thế là cái quái gì? Sao ta lại cùng Mai Khâm đi trốn? Sao chàng lại ngã mà vỡ đầu được?

Này, trống ngực nàng, nghĩ đến lúc Mai Khâm ngã, hãy còn đánh thành thịch.

Và sao một đàn khỉ lại hiện ra?

Lạ hơn nữa là sao chúng nó không cắn xé nàng? Loài khỉ độc đã có tiếng là dữ!

Cớ sao chúng lại chỉ cù cho nàng buồn? Nàng nhớ rõ lắm! Hàng trăm cái ngón tay lạnh rờ khắp người nàng...

Rõ khéo khỉ!

Pengai Lâng bật cười. Nàng cười rất giòn và cười mãi, cười mãi, cười sỗ cả

mái tóc, cười đứt cả hơi, cười lắm lúc nấc
lên như người khóc...

Pengai Làng đã phát điên!

CHƯƠNG 9

Cái tin Mai Pha qua đời truyền khắp các bộ lạc mọi Brahna như một tiếng sét.

Không ai hiểu đầu đuôi ra làm sao nữa. Người nọ nhón nhác nhìn người kia, trên miệng sẵn sàng một câu hỏi mà vẫn không ai dám để lộ ra.

Một ông già nhiều kinh nghiệm thùng thẳng nói bằng một giọng đầy bí mật:

– Cái này thì lại chỉ là hung thần Tơ Đam Iang In hay Bia Boxah đây chứ gì! Giống ma quái này hay dụ dỗ đàn ông đàn bà chết bất thành linh để làm tội cho nó. Tơ Đam Iang In và Bia Boxah vốn hình lợn mà! Mấy hôm nay, những lúc gần về sáng, các người có nghe văng vẳng tiếng lợn kêu eng éc không?

Câu nói của ông già khiến nhiều người sợ hãi thất sắc. Họ thì thầm bàn nhau:

– Phải nhờ pơrâu làm bùa làm ngải mà ếm đi mới xong!

– Tôi cho cú cầu thần sấm sét Bok Glaih đánh đuổi hộ thì Tơ Đam Iang In và Bia Boxah phải chạy.

– Nhưng mà bây giờ hãy lại để giúp đám ma của Tơ Đam Bluh đã!

Thế là ai nấy ùn ùn kéo nhau đến nhà Mai Pha.

Xác ông già đã đặt trên một cái giường đặt ở gian giữa, đầu ngảh về phía mặt trời mọc. Một tấm chăn phủ kín từ đầu đến chân xác chết. Hai bên đầu giường cắm hai ngọn sáp cháy sáng rực. Gần ngay chỗ đầu người chết là một nắm bông gòn dùng cho vong hồn thổi lửa khi đi trong cõi âm.

Theo tín ngưỡng của mọi Brahna thì cõi âm, mang lung, tức là một cõi mà cái gì cũng lộn ngược lại với cõi nhân gian.

Trên trần là sáng sủa thì mang lung là đen tối.

Trên trần, nhà cửa đều nóc trên thêm dưới; ở mang lung, thêm lại lên trên mà mái thì xuống dưới.

Có điều này đáng chú ý là không phải ai chết cũng được vào mang lung.

Vong hồn mỗi người, sau khi lìa khỏi xác, phải trình diện với bà vú dài (Dui Dai Tai Toh).

Một cuộc khám xét rất ngặt bắt đầu.

Nếu vong hồn có đủ tư cách, Dui Dai Tai Toh mới mở cửa mang lung cho vào.

Nếu khi còn ở dương trần, người chết không xỏ lỗ tai hoặc không chịu cà răng thì bà Dui Dai Tai Toh sẽ đuổi ngay đi ở lần với chó với khỉ.

Kẻ nào nhiều tội lỗi thì bà đày qua chỗ luyện tội, là một nơi chỉ có sỏi và đá, cuộc làm ăn cực kỳ vất vả.

Mọi Brahna tin tưởng rằng ở mang lung, ai cũng sinh hoạt như ở nhân gian:

dựng vợ, gả chồng, làm rẫy, đi buôn, đánh cá...

Kẻ nghèo nàn cực khổ khi xuống mang lung vẫn nghèo nàn cực khổ.

Kẻ giàu có sang trọng, trái lại, vẫn giàu có, sang trọng như thường.

Chỉ khác là người chết không có da thịt như khi sống trên trần thế nữa. Và bởi vậy, mang lung còn có một tên khác là plei kiak kơ ting (xứ sở của những bộ xương).

Những kẻ phải đày vào chỗ luyện tội không ở đấy vĩnh viễn. Sự đày ải chỉ là một hình phạt hữu hạn. Rồi sau họ cũng được vào mang lung như thường.

Trẻ con còn bú mà bị chết thời được bà vú dài cho bú kỳ lúc nào thôi bú mới thả vào mang lung.

Con đường từ nhà bà Dui Dai Tai Toh đến mang lung vừa tối tăm vừa hiểm trở. Giữa đường lại có hai cái máy đá kả káp; cái thứ nhất gọi là hã káp tơ mo gồm có hai tảng đập đi đập lại như đe và búa; cái thứ nhì gọi là ha káp mam gồm có một thanh sắt vut đều đặn từ trên xuống.

Các vong hồn muốn qua khỏi hai cái máy nguy hiểm ấy phải mua ở nhà bà vú dài. Ấy là nguyên nhân sự để bông gòn ở cạnh người chết cho vong hồn làm bù nhùi vậy.

Hễ vong hồn qua được con đường ấy thì sẽ vào tới mang lung.

Mọi Brahna chia người chết làm hai hạng: chết tốt và chết xấu.

Chết tốt gọi là loch làng.

Ai loch làng thì vong hồn được đi

mang lung hoặc chờ ít lâu trong cũi luyện tội.

Chết xấu gọi là Loch mê.

Ấy là những người chết bất đắc kỳ tử, bị hung thần bắt chết và linh hồn không được vào mang lung. Thường thì mỗi khi có người bị Loch mê, ở góc trời tây hay xuất hiện một cái cầu vồng.

Kẻ bất hạnh cứ theo cầu ấy mà lên ở với thần Tuk (sao Ngân Hà). Tuk còn có tên là pkei kiak mê (làng ma xấu).

Ông Tuck là người bất đắc kỳ tử đầu tiên. Và phàm người nào chết xấu đều bị đi làm tội tở cho hung thần, không được chôn cất theo lễ nghi và không được chia của.

Mai Pha cũng bất đắc kỳ tử. Nhưng, Mai Khâm đã nhất định giấu sự ấy. Chàng

không muốn cho việc Mai Pha bị ám sát vỡ lở ra ngoài vội.

Chàng cứ làm như Mai Pha chết vì bệnh, bệnh cảm gió độc chẳng hạn.

Và, khi mọi người kéo đến cũng đều nhìn thấy chàng ngồi bên cạnh giường người chết và khóc than rất thảm thiết.

Đến nỗi dân làng phải cắt mấy anh trai tráng ngồi canh giữ Mai Khâm kéo sọ chàng cầm dao đâm vào đùi, vào cổ, đập đầu vào cột nhà hoặc thui lửa vào da để tỏ lòng mến tiếc người quá cố, theo như tục lệ mọi...

Rồi chia nhau một tốp vào rừng đẵn gỗ đục áo quan để liệm thi thể ông già. Một tốp giết trâu, dê, gà, lợn mỗi thứ lấy một miếng đem hơi lửa để cúng vong hồn người chết, cùng với một quả trứng luộc, một ghè rượu và một nồi cơm.

Các lễ vật ấy làm xong, người ta cử một ông già đem vào dâng cho ma và khấn rằng:

– Mày (dân mọi xung hô với người chết là mày, bất kể khi người ấy sống đã làm chức phận gì) đừng có đòi nữa. Chúng ta đã giết heo, gà, trâu, bò và nấu cơm, luộc trứng, đặt rượu cho mày rồi. Mày đừng đợi và đòi nữa!...

Khấn xong, ai nấy, bất kỳ thân sơ, đều khóc nức nở.

Bấy giờ người ta bắt đầu liệm cho Mai Pha.

Công việc này, Mai Khâm tự mình cùng mấy thủ hạ làm lấy. Họ đặt Mai Pha vào hòm gỗ cùng với các vật dụng hàng ngày như điều hút thuốc, cung, tên, gùi, các đồ vật của dân làng đem phúng,...

Quan tài người chết được khiêng ra sàn phơi và chuyển xuống sân, đặt trên một cái giường tre khác, đầu ngoảnh về hướng đông.

Mười người con trai xếp hàng đứng bên tả.

Mười người con gái đứng bên hữu.

Họ diễu quanh áo quan để vừa đàn vừa nhảy và hát. Ấy là tục múa xoang vậy.

Độ một giờ sau, cuộc chôn cất khởi hành.

Mở đầu cho đám tang là một bọn con trai, con gái đờn và hát những bài an ủi người chết. Họ hát bằng một giọng buồn rười rượi, hòa theo tiếng sáo dینگ jong, tiếng nhị bro ót, tiếng đờn ting ning, nghe lại càng não nuột.

Theo liền ngay sau bọn này là cái giường trên để áo quan người chết. Ngoài bọn khiêng, một đám đông khác xúm quanh áo quan để mang vác các vật dụng cần thiết cho kẻ quá cố, những vật dụng to không nhét vào áo quan được.

Bà con thân quyến theo linh cữu và tỏ lòng mến tiếc ông già bằng những câu vĩnh biệt nào nùng...

Đám tang, theo lệnh bí mật của Mai Khâm, đi rất nhanh, nên chẳng bao lâu đã tới nơi xác, ấy là khu đất hướng về phía mặt trời lặn, trên đó nhấp nhô không biết bao nhiêu là mồ con mả lớn mà đếm nữa.

Người ta hạ quan tài người chết xuống huyệt.

Mai Khâm ngồi xuống chỗ cuối huyết, mặt ngoảnh về phía tây, một tay ôm mặt, một tay cầm viên đất ném qua vai lại phía sau. Tức thì thân quỵn, dân làng xúm ngay lại cầm đất ném xuống lòng huyết, góp mỗi người một tay trong sự đắp điểm cho người đã qua đời...

Vì Mai Pha là một vị Tư Đam Bluh nên ngôi mộ của ông đắp rất cao. Giữa mộ cắm một cái ống lồ ô để ngày ngày tang gia đổ cơm, thịt và rượu cho người chết. Mọi việc đâu vào đấy cả rồi, dân làng mới theo Mai Khâm về nhà.

Ở đây, bọn nhà bếp đã làm xong nhiều mâm rượu thịt bày ra để chờ sẵn.

Ai nấy theo thứ tự mà ngồi, cứ mỗi mâm là sáu người.

Lúc này, ai nấy mới nhận ra rằng các

traí trắng trong s'roc thiếu mặt nhiều quá.

Họ ngờ ngẩn nhìn nhau...

Mai Khâm biết ý, liền bảo mọi người:

– Các ông các bà cứ uống rượu đi thôi, còn bọn họ phải bận việc khác cả rồi. Các ông bà đừng lấy làm lạ!

Tuy Mai Khâm nói vậy mà sự ngờ vực, sự tò mò vẫn lớn vồn trong không khí. Tất cả đều đoán có một cái gì khác thường đã xảy ra.

Bao nhiêu con mắt đều hướng cả vào Mai Khâm.

Chàng trai trẻ đặt cốc rượu:

– Các ông các bà nhìn ta, muốn biết tại sao trong bữa rượu này vắng mặt nhiều quá chứ gì?

– Chính thế!

– À!... Nhưng ta đã bảo họ còn bận việc khác không thể lại đây giúp đỡ ta được mà!...

– Việc khác là việc gì?

– Các ông các bà quên rằng họ đều là những binh sĩ phải đề phòng cho s'roc Bupràng này hay sao?

– Biết rồi!

– Các ông các bà đã biết rồi, đã nhớ rồi thì sao lại còn phải hỏi?

– Vì Mai Pha là Tơ Đam Bluh mọi Brahna, Mai Pha qua đời, dân trong s'roc ai cũng phải đến làm giúp cả mà họ lại không đến nên chúng tôi phải hỏi.

– Nhưng, tôi đã nói rằng họ còn bận việc khác mà lại!

– Việc canh phòng?

– Chùng thế...

– Làm gì có vụ cò mắng nào mà họ phải canh phòng?

– Tôi hãy không trả lời các ông các bà vội. Tôi hãy hỏi lại các ông các bà câu này nhé!

– Mai Khâm cứ hỏi...

– Theo tục lệ ta, ai bị Loch mê thì không được vào mang lung chứ gì?

– Phải.

– Đám ma không được theo lễ nghi phải không?

– Phải.

– Thi hài không được chôn vào pơx-at như mọi người Loch làng khác?

- Chính thế!
- À, thế ra tôi nhớ cũng không sai đấy nhỉ!
- Phải rồi, Mai Khâm nhớ đúng lắm!
- Thế nhưng...
- Gì kia?
- Tôi muốn hỏi vài câu nữa...
- Mai Khâm cứ hỏi. Mai Pha không còn nữa, Mai Pha đã bỏ chúng tôi mà đi thì Mai Khâm là Tơ Đam Bluh của chúng tôi rồi. Mai Khâm hỏi gì mà không được!
- Cảm ơn các người. Vậy tôi xin hỏi: ví dụ mọi Brahna và mọi Djarai thù nhau...
- Hòa rồi mà...

– Thì hãy cứ để yên tôi nói: ví dụ mọi Brahna và mọi Djarai thù nhau, bởi vì mọi Djarai định làm cò măng mọi Brahna mà không được, và Tư Đam Bluh mọi Djarai bị Tư Đam Bluh mọi Brahna đánh thua...

– Biết rồi...

– Sao nữa?

– Tư Đam Bluh mọi Djarai thua thì lấy làm xấu hổ và càng thù Tư Đam Bluh mọi Brahna quá lắm. Ông ta bèn tự mình hay sai người đương đem lên vào s'roc mọi Brahna mà giết chết Tư Đam Bluh của mọi Brahna...

Trăm miệng một tiếng kêu:

– Ô! Bok Kơi Đơi ọ!...

Mai Khâm vội xua tay:

- Ấy là tôi hãy ví dụ thế!
- Ồ!
- Thì ông bà cứ nghe cho hết đã mà!...
- Phải đấy, Mai Khâm nói nốt đi...
- Cái việc xén sát này được thành công như ý của Tơ Đam Bluh mọi Djarai muốn...

Cử tọa im thin thít.

Tất cả đều cảm thấy rõ rệt một cái gì ghê gớm lắm...

Mai Khâm, hai mắt sáng như hai ngôi sao, lóng lánh nhìn mọi người một lượt:

– Tơ Đam Bluh mọi Djarai được như ý muốn. Tơ Đam Bluh của mọi Brahna bị mất đầu...

– Ô!

– Bok Koir Đoir à!...

– Như thế thì các ông các bà nghĩ như thế nào?

Ai nấy ngẩn ngơ hỏi:

– Thế nào thế nào?

– Nghĩa là các ông các bà sẽ coi Tơ Đam Bluh mọi Brahna như một kẻ loch mê tâm thường nào khác hay các bà để cho Tơ Đam Bluh được là loch láng?

Vấn đề gay go quá!

Xưa nay không từng xảy ra một việc khúc mắc như vậy bao giờ!

Bởi thế, cử tọa đều nín lặng suy nghĩ.

Mai Khâm dần giọng nói nhắc lại câu chàng vừa hỏi:

– Thế nào? Các ông các bà có để Tơ Đam Bluh của mọi Brahna là Loch làng chăng?

Một ông già đứng dậy, nói thay cho tất cả:

– Cứ kể ra thì kẻ nào bị chết đâm, chết chém, rắn cắn, beo vô, thắt cổ, chìm nước đều là Loch mê cả, và không được ma chay, không được chôn vào pơxat, không được thấy linh hồn mình xuống mang lung!

Ông già ngừng lại.

Sự im lặng bao phủ trên đám đông bát ngát và rõ rệt đến nỗi người ta nghe thấy cả từ tiếng vo ve của một con muỗi đói bay.

Mai Khâm nhìn ông già chăm chăm, khiến ông lão có vẻ cảm động lúng túng.

– Nhưng... Cứ như câu chuyện của Mai Khâm thì... lại khác!...

Chàng trẻ tuổi thở dài như cất được cả một gánh nặng đè trên ngực:

– Có phải khác không?

– Khác lắm chứ!

– Ông già nói đi!

– Tơ Đàm Bluh mọi Brahna tuy bị kẻ thù giết chết, nhưng đây không phải là vì thù riêng. Tơ Đàm Bluh có chết, mọi Brahna mới sống được. Thế thì Tơ Đàm Bluh chết thay cho cả mọi Brahna rồi còn gì!

Mai Khâm chớp nhanh hai mí mắt.

Ông già tiếp theo:

– Cái chết của Tơ Đàm Bluh là cái

chết vì việc công. Ai đã chết vì việc công thì cả mọi phải biết ơn, và không được coi người ấy như loch mê tầm thường.

Mọi người đồng thanh:

– Phải rồi!

Ông già nhìn cử tọa:

– Phải chứ? Người An Nam họ đối với những ai chết vì việc công rất là tử tế. Họ làm đền thờ như là một vị thần thiêng vậy!

– Làm như thế là phải!

– Ta nên bắt chước người An Nam!

– Mọi Brahna cũng là người, mọi Brahna cũng biết ơn lắm chứ!

Mai Khâm không cầm lòng được nữa. Chàng ôm mặt khóc và nói:

– Thế thì tôi cảm ơn các ông các bà lắm!

Tuy ai nấy cùng chờ đợi một sự phi thường mà tất cả đều kinh ngạc:

– Sao thế?

– Mai Khâm làm sao mà khóc?

– Mai Khâm làm sao mà lạ quá!

Chàng trai trẻ gạt nước mắt:

– Không lạ đâu!... Tôi giấu các ông các bà một sự quan trọng lắm!

–Ồ!...

– Bây giờ tôi mới dám nói thực...

– Nói đi!... Nói đi!...

– Cha tôi bị kẻ thù chém chết chứ không phải đã chết vì cảm gió...

– Ô nè!...

– Cha tôi bị đứa nào nó chém chết giữa lúc đương ngủ say...

– Đứa nào nhỉ?

– Tôi nghi ngờ là Tư Đam Bluh mọi Djarai...

– Có thể lắm!

– Đúng rồi!

Nhiều kẻ đương ngồi đứng phất dậy:

– Phải báo thù!

Mai Khâm gật đầu:

– Chính thế, phải báo thù! Phải tìm cho thấy cái đầu của Mai Pha...

– Ô!...

– Nó lấy mất cái đầu của Mai Pha rồi!
Ta đem chôn vừa nãy là chỉ chôn độc cái
mình Mai Pha mà thôi...

– Thật à?

– Trời đất nọ!...

– Thằng Mat Nar chó chết!

– Phải chém đầu nó mới được!

– Phải băm nhỏ xác nó ra như cám!

Đám đông xôn xao, hung hăng, quyết
liệt và dữ tợn một cách lạ.

Mai Khâm phải ra hiệu hai ba lượt,
ai nấy mới lại chịu ngồi xuống.

Chàng cất tiếng đồng dục nói:

– Đã đành là phải báo thù. Nhưng ta
đừng vội nóng nẩy! Ta mà để hở ra rằng
ta ngờ nó thì Mat Nar sẽ đề phòng ngay.

– Phải rồi!

– Một khi kẻ thù nó đề phòng thì công việc của ta thành khó khăn không biết chừng nào...

– Chính thế!

– Ta phải xuất kỳ bất ý mới được.

– Mai Khâm nói rất phải!

– À, thế còn bọn vắng mặt?

– Họ vắng mặt vì tôi đã sai Nak Sét đem họ đi phục sẵn cả ở xung quanh s'roc ta.

– À!

– Có phải không? Kẻ thù có thể nhân lúc ta mãi về đám ma Tư Đam Bluh kéo đến làm một vụ cò măng thì ta trở tay sao kịp với nó?

– Đúng rồi!

– Mai Khâm sáng ý lắm!

– Mai Khâm đáng là Tư Đam Bluh của mọi Brahna, thay chân Mai Pha...

– Cảm ơn các...

Chàng trai trẻ chưa nói dứt lời, bỗng ngừng bật. Chàng ra hiệu cho ai nấy phải ngồi im, đoạn tự mình tắt phụt hết đèn lửa vì lúc ấy đã chập choạng tối.

Một vài câu hỏi khế:

– Gì thế?

– Tại sao lại tắt đèn?

Mai Khâm đáp:

– Các người có nghe thấy tiếng chim báng vừa kêu không?

– Chim báng à?

– Phải, nó vừa kêu xong...

Một sự rùng mình lạnh lướt trên xương sống cử tọa.

Mai Khâm tiếp:

– Không phải chim báng đâu. Tiếng báo hiệu của quân canh đấy! Các người mau mau tan đi, cứ chỗ ẩn nấp cũ mà đến. Cấm không ai được ở trong nhà, cấm nói to, cấm soi đèn.

Mọi người rầm rập tuân lệnh.

Tiếng chân dẫm trên mặt sàn rào rạt.

Đám đông hoạt động trong bóng tối mù. Nhưng họ là những người quen sống gần thiên nhiên nên sự thiếu đèn lửa không quan trọng lắm.

«A... i... ô... ôi!...»

Tiếng hiệu nổi lần thứ hai.

Quả có giặc đến rồi!

Mai Khâm đứng phắt dậy

Chàng thắt dây gươm vào ngang lưng, tay cầm ngọn mác tiến ra đầu thang.

Trong phút nghiêm trọng ấy, Mai Khâm cảm thấy lần thứ nhất cái trách nhiệm một người tướng soái phải bảo vệ tính mệnh và tài sản của những kẻ dưới quyền mình. Chàng trai lại đầu thang, hai tay để lên miệng như cái loa kèn và huýt lên một tiếng như điều hâu rít gió...

Đằng xa, một tiếng cáo đáp lại:

«Cu rúc... rúc... rúc!...»

Mai Khâm lẩm bẩm:

– Đông lắm! Cho chúng mày chết
một thể!

CHƯƠNG 10

Tờ mờ sáng, giữa lúc mọi người họp ở nhà làng đã bắt đầu nóng ruột thì Mat Nar xách thủ cấp của Mai Pha về.

Va không kịp nói năng gì, nằm lăn ngay ra mặt sàn mà thở. Con Mai hoa dưới chân thang cũng gần chết vì mệt.

Bọn mọi Djarai mừng quá.

Nhưng chúng hãy đổ rượu và bóp

mình mảy chân tay cho Mat Nar đã rồi sau gì sẽ hay.

Một lúc khá lâu, Mat Nar mới ngồi nhóm dậy được.

Va cười một nụ cười đắc chí:

– Thế nào? Tôi nói các ông đã chịu là đúng chưa?

– Đúng lắm!

– Tơ Đam Bluh có bao giờ nói sai!

– Tơ Đam Bluh tài quá, một mình lén vào giữa đất kẻ thù mà làm nên được việc! Chúng tôi thì cứ gọi là phải nó đánh cho nhừ tử.

– Tơ Đam Bluh làm cách nào vậy?

Mat Nar tiến lại giữa ngah, vít cần trúc làm mấy ngụm rượu rồi mới kể?

– Ở đây ra, tôi phóng ngựa một mạch đến bờ sông Mang, tôi buộc ngựa vào một chỗ kín mà xưa nay ngoài tôi ra không ai biết cả. Xong rồi tôi khảm qua sông, sang tới bờ suối bên kia thì mặt trời bắt đầu vàng vàng. Tôi đã thuộc phương hướng nên cứ đi thẳng một mạch tới s'roc Bu-pràng, chỗ hai đứa trẻ đương chặn đàn trâu của Mai Pha, ngồi nấp trong một bụi rậm...

Lát sau, khi bọn mục đồng bắt đầu lùa trâu về chuồng, tôi mới trà trộn vào đám trâu, ôm ghì lấy bụng một con...

– Ô!...

– Làm thế thì liệu thật!

– Mà giỏi lắm mới bám như con mối thế được chứ!

– Sao nữa?

– Đàn trâu đông lắm! Không ai để ý đến, vả cũng không ai dám ngờ là tôi dám liều vậy nên tôi vào lọt được trong nhà Mai Pha.

– Chịu thật!

– Tới chuồng trâu, tôi liền bỏ ròi con vật, lỏn ra góc sân, leo lên sàl rồi vào nằm bẹp dí trong bịch thóc của nó.

– Lúc ấy, trên nhà Mai Pha có những ai?

– Không có ai cả!

– Sao lại thế?

– Chúng nó có tục ăn cơm sớm lắm, cơm rồi là mỗi đứa một xó nằm ngủ ngay. Với lại, bởi Mai Pha tin rằng tôi bằng lòng hòa với nó, thành thử nó mới trễ biếng sự canh gác...

– Đúng đấy!

– Trước bếp lửa, bây giờ chỉ còn độc một mình Mai Pha. Nó đương ngồi uống rượu và đã say khướt. Tôi thoáng nhìn thấy nó, biết rằng thể nào đêm nay nó cũng chết về tay tôi...

– Chắc hẳn vì số nó chết nên Tư Đam Bluh mới được may mắn thế.

– Cũng có lẽ... Một lát sau, chính Mai Pha cũng gục xuống ngủ và ngáy như xay thóc. Bốn bề im cả. Tôi liền từ bịch thóc chui ra. Tôi khẽ lần mò đến gần nó...

– Ghê quá!

– Ghê thật. Có một lúc tôi đã tưởng công việc mình hỏng bét cả!

– Sao?... Sao vậy?...

– Có gì đâu, tôi đương mon men tới gần lão thì tự nhiên Mai Pha cựa mình, nói những gì không biết. Tôi lạnh người, vội nằm ẹp xuống ván sàn... Thì ra ông ta mê ngủ!

Mọi người cười ồ.

– Chết đến nơi còn mê ngủ!...

– Nghĩ cũng thương hại lão!...

– Thương gì!... Bọn ta chết bao nhiêu về tay nó đấy!

Mat Nar gật đầu:

– Phải, ta thù nó chứ thương gì nó!

– Tơ Đam Bluh kể nốt đi!

– Tôi biết Mai Pha chỉ ngủ mê mà thôi. Tôi không sợ gì nữa, bò đến lão thực nhanh. Mai Pha vẫn ngủ. Tôi rút gươm

cho ngay một nhát, đầu lão già lìa ngay khỏi xác!

– Ghê quá!...

– Tôi rút vôi ra hai tấm phá của mọi Sơ Đăng, một tấm dùng gói đầu Mai Pha đem về đây, một tấm tôi giả vờ đánh rơi ra mặt sàn...

– Sao lại phải làm thế?

– Làm thế để lừa Mai Khâm...

– Chúng tôi vẫn chưa hiểu!

– Khó gì chứ! Đoán xem nào!...

– À thôi, phải rồi!

Mat Nar nhìn anh chàng Mâu Slâng:

– Phải rồi sao?

– Không biết có đúng không... Tôi nói chỉ sợ không đúng...

– Cứ nói!

– Này nhé, Tơ Đàm Bluh giết Mai Pha rồi lại vờ bỏ quên ở trên mặt sàn một tấm phá của mọi Sơ Đăng. Mai Khâm sẽ ngờ chính mọi Sơ Đăng giết cha nó...

– Đúng rồi! Và nó cứ tin rằng ta đã hòa với nó. Như thế thì nó không phòng bị gì về phía ta cả!

–Ồ!

– Mưu mẹo tài tình thật!

– Bây giờ ta làm thế nào?

– Ta đã có mẹo rồi! Bây giờ Mai Khâm chắc đương báo tang cho cả bộ lạc Brahna biết. Chúng nó thấy Mai Pha mất đầu thì thế nào cũng chôn vùi vàng rồi còn nghĩ cách đi đánh nhau với mọi Sơ Đăng để báo thù... Lúc ấy ta đến thì vừa khéo...

– Phải rồi!

– Bây giờ, hãy mở một cuộc joar tênh kơl mơ na để ăn mừng đã...

– Tơ Đam Bluh muôn tuổi!

– Ta hãy mừng đã!... Ta hãy mừng lấy được đầu Mai Pha!

Cuộc sửa soạn thực tưng bừng.

Trong rừng lúc nào cũng sẵn các cây gól.

Ấy là những cây tre đực, trên đầu ngọn cắm những túm lông gà nhuộm xanh đỏ, và mỗi đốt dính một ít tóc của những kẻ địch đã bị giết tại trận tiền.

Họ đào ba cái lỗ ở sân nhà rừng để trồng ba cây gól xuống.

Ba con trâu mộng béo được họ dắt đến và buộc vào ba gốc cây gól.

– Joar tôh kơl mơ na!

– Joar tôh kơl mơ na!

Tin vui chạy khắp bộ lạc như tàn lửa trên thuốc súng...

Đàn bà, trẻ con kéo nhau ồ ạt chạy đến rông như ở nhà quê An Nam khi ở đình làng nổi tiếng trống chèo.

Họ đứng chen chúc ở hai bên tả hữu sân rông.

Đàn ông, những người già cả ngồi trong rông, hai bên tả hữu Tơ Đam Bluh.

Bọn trai tráng anh nào cũng cầm nỏ, giáo hoặc gươm để chờ cuộc nhảy múa.

Một lũ trẻ lục tục ôm rơm đến chất ở trước rông. Đống rơm cao ngút, chỉ chờ một tàn lửa bùng lên thành một cây đình liệu để lúc sau thui trâu.

Cuộc sửa soạn đã xong.

Cả những chi tiết tỉ mỉ cũng không còn thiếu sót.

Tơ Đam Bluh bước ra sân rộng, mặt đỏ như quả phù quân chín.

Va kiêu hãnh nhìn đám đông rồi cất tiếng nói một thôi dài như lệnh võ:

– Các người hôm nay tụ họp cả ở đây, có biết tại sao lại có cuộc vui này không?

Thính giả nín lặng. Ai nấy đều như bị cái thân hình to lớn như đười ươi và cái giọng nói lệnh võ kia áp đảo...

Mat Nar tiếp:

– Cuộc vui hôm nay chính là để báo thù cái sự thua hôm nọ của mọi Djarai ta. Các người đừng tưởng Mai Pha tài

giỏi, và đừng có sợ bóng vía nó nữa! Nó đã chết rồi!

– Ô!

Quần chúng lao xao...

Mat Nar quát:

– Hãy im!

Ai nấy lại thin thít.

Mat Nar tiếp theo:

– Mai Pha đã chết rồi! Chính ta lén vào tận nhà nó mà giết chết nó... Cái đầu nó hiện ở đây. Rồi các người xem!

Quần chúng reo ầm lên...

Tức thì những cái trống bịt da trâu, những cái chiêng đồng bị khua động inh ỏi. Tất cả góp lại thành một mớ ồn ào kinh động cả rừng núi.

Bọn con trai bắt đầu nhảy múa theo nhịp ta tang, nhịp bro ót và ting ning. Vừa nhảy họ vừa hát những câu dùng vào việc chiến trận, những câu ngắt quãng bằng những tiếng đệm «ố... ô... ồ... ê...». Nhịp múa thoát đầu còn khoan hòa, sau dần mỗi lúc một cấp bách, cho đến khi Mat Nar bùng cái thủ cấp của Mai Pha đặt ra giữa sân thì nó hoàn toàn là một cơn lốc mọi rợ và ô ạt.

Bọn chiến sĩ mọi cuốn vào cơn lốc máu, cứ xoay tròn quanh chiếc thủ cấp ông già Mai Pha. Chúng nhảy múa như một lũ hóa dại, tay cầm binh khí đập xuống cái sọ dừa chan chát làm cho mặt mũi ông già, loáng cái chỉ còn là một đồng bùn đượm máu lầy nhầy.

Khi cái đầu lâu kẻ thù không còn thể dùng cho chúng điều võ dương oai được nữa, chúng liền quay ra đánh lẫn nhau,

gọi là làm trận giả. Đàn bà, con gái, trẻ con đứng ngoài cũng nhảy cẫng lên, hò reo và vỗ tay khuyến khích.

Thực là một cảnh tượng quái ác, man mợi và ghê gớm.

Nhưng, tiếng tù và bất thần đã từ trong rừng của Tơ Đam Bluh Mat Nar tung ra.

Cuộc nhảy múa và làm trận giả bị chấm hết.

Chấm hết là phải. Vì nếu người ta để nó kéo dài ra chút nữa thì thế nào cũng có máu chảy lênh láng trên sân rừng.

Đàn bà, con trẻ đứng ngoài lại im lặng, ngoan ngoãn như trước.

Bọn trai tráng ai về hàng nấy, đứng tự lập ở hai bên tả hữu nhà rừng.

Ba hồi đồng la nổi lên.

Bọn trai tráng lập tức sửa soạn tên và nỏ.

Nên chú ý là họ không dùng tên thuốc mà chỉ dùng tên thường.

Dứt ba hồi đồng la, tiếp ngay đến ba tiếng mõ gõ.

Bao nhiêu cái nỏ cùng giơ lên, hướng cả vào ba con trâu buộc ở gốc ba cây gơ.

Khán giả bên ngoài vội giạt ra hai bên để tránh lối đi của những mũi tên nhọn.

Một tiếng công rên rĩ...

Hàng trăm dây nỏ cùng bật.

Hàng trăm mũi tên bay ra.

Ba con vật lồng lộn... kêu ghé ngo...

Một tiếng công thứ hai lại nổi.

Một dịp tên nữa, rồi một dịp nữa.

Ba con vật phủ phục xuống, giã dành đập...

Bọn trai tráng cùng cắt dây, kéo trâu lại bên đồng rơm. Họ châm lửa vào rơm, thui cả ba con vật một lúc, đoạn mổ phanh bụng chúng lấy hết lòng gan tim phổi ra ngoài. Họ giao các thứ này cho đàn bà đem ra suối rửa rấy sạch sẽ rồi đem bỏ vào các chảo gang to mà nấu.

Còn xác ba con trâu thì bị cắt ra làm từng mảnh một tùy theo số đầu người.

Hàng trăm kang rượu không biết khuôn từ đâu đến, bày la liệt cả ở trên mặt sân.

Phần thịt của Tơ Đàm Bluh và các

ông già thì được bọn trai tráng bưng vào tận nơi. Ngoài ra, người nào muốn ăn phải tự mình xẻo lấy. Trẻ con, đàn bà cũng được dự.

Cái cảnh tượng một lũ người trần truồng đóng khố cầm những miếng thịt trâu thui còn đỏ hồng vừa cắn xé vừa nhai ngồm ngoàm, vừa cười nói nhả nhỏ ấy làm cho ta có cảm tưởng trông thấy một bữa khao quân của ma vương hay một đám tiệc của lũ quỷ đói.

Chúng thỉnh thoảng cũng ngừng nhai. Cũng chỉ để mà vít lấy những ngọn cần trúc và tu ừng ực từng hơi rượu.

Thịt rượu vào chùng nào, các bộ mặt ngậy độn trở nên hung dữ ngấn ấy, và đỏ gay gắt, và bóng loáng như xoa mỡ...

Đương lúc ai nấy vui say quên hết

trời đất thì một người phi ngựa từ xa chạy xộc ngay tới trước rồng.

Va nhảy từng bậc thang một, nhảy qua sân phơi rồi vào trong nhà.

Mat Nar thét:

– Gì thế, Tung-ning?

– Thừa Tư Đam Bluh, có việc quan hệ lắm!

Mat Nar đặt cái cốc bằng sừng tê xuống thành mâm gỗ:

– Nhưng gì mới được chứ?

– Mai Khâm nó làm ma cho bố nó linh đình lắm!

– Sao nữa?

– Nó không ngờ vực gì mọi Sơ Đẳng hết!

– Sao mày biết?

– Tôi nghe ngóng thì thấy nó bình tĩnh như thường vậy thôi...

Mat Nar biến sắc:

– Nó không sửa soạn việc đánh nhau với mọi Sơ Đăng, như ta tưởng...

– Hừ!...

– Và hình như nó có huy động quân sĩ thì phải...

Mat Nar chồm dậy:

– Thật à?

– Vâng!

– Nói ta nghe!

– Tôi thấy ngay khi Mai Khâm được biết rằng Mai Pha bị giết chết, nó liền cho gọi Nak Sét...

– Nak Sét?

– Chính hẳn...

– Thằng ấy tài lắm! Người ta gọi nó là con đười ươi của mọi Brahna đấy.

– Chính thế!

– Mà thấy Nak Sét làm gì?

– Nó ở nhà Mai Khâm ra là biến mất. Từ đấy không thấy nó đâu nữa...

Mat Nar bắt giác nhìn quanh mình.

Va trấn tĩnh được ngay:

– Được rồi! Cho mày đi mà uống rượu.

Tung Ning cúi rạp đầu xuống chào rồi lui ra.

Mat Nar ngồi xuống chỗ cũ, vè mặt tư lự.

Các ông già giương mắt nhìn thẳng vào chủ tướng nhưng không ai dám hỏi.

Mãi sau, Mat Nar mới gật gù nói:

– Xong rồi!... Xong rồi!...

Các ông già liền nhâu nhâu hỏi:

– Thế nào? Tơ Đam Bluh tính sao bây giờ?

– Thằng Mai Khâm khôn lắm! Nó không mắc lừa ta! Nó không mắc lừa ta! Nó không nghi bọn Sơ Đăng. Nó không gây sự với mọi ấy. Nó còn hành động một cách bí mật tỏ ra nó ngờ mình...

– Làm thế nào?

– Sợ gì! Tôi đã có cách. Các ông uống xong đi rồi tôi bảo.

Chỉ nháy mắt, cuộc rượu tàn.

Một hồi trống thì thùng nổi.

Ấy là lệnh gọi quân. Bọn trai tráng rượu say đương hăng liền đứng cả dậy. Họ xếp hàng trước rông, tay cầm binh khí lỏm chỏm.

Mat Nar bước ra sân phơi:

– Hồi các trai tráng Djarai!

– Dạ!...

– Đã đến giờ mà bọn ta phải trừng trị những quân Brahna chó chết. Nó còn ở bên cạnh ta ngày nào, ta còn không yên với nó. Vậy các người hãy theo ta, coi thường sự nguy hiểm, lăn mình vào cuộc chiến đấu để làm cho cái thanh danh mọi Djarai ta được lung lay, các dân quanh đây phải khiếp sợ, cúi đầu làm con đòi cho ta!

– Mat Nar muôn tuổi! Mọi Djarai muôn tuổi!...

– Muốn được thế, ta hãy bắt đầu san phẳng cái s'roc Bupràng đi đã. Ta hãy bắt vợ con chúng nó đem bán sang Lèo. Ta hãy cướp hết trâu bò và rẫy của chúng nó để làm giàu cho ta. Các người nên nhớ rằng mọi Brahna lòng lầy ghê lắm, vì chúng nó có Mai Pha đứng đầu. Nhưng nay Mai Pha đã chết rồi. Ta sẽ thắng chúng nó. Và cái danh tiếng của mọi Brahna sẽ ra cái danh tiếng của mọi Djarai!

Dứt lời, Mat Nar quay lại phía ông già Kha Kloh, một danh tướng của mọi Djarai, ghé tai nói nhỏ:

– Kha Kloh cứ làm như thế... như thế...

Lão tướng gật đầu lia lia đoạn lập tức xuống thang, tiến lại trước hàng quân:

– Vâng lệnh Tơ Đàm Bluh, ta cầm đầu các người đi phá s'roc Bupràng. Các người hãy theo ta!

Ba quân hoan hô:

– Mat Nar muôn tuổi!... Kha Kloh muôn tuổi!...

– Mọi Brahna sẽ chết không còn một mống!...

Kha Kloh giơ tay vẫy. Đoàn quân chuyển động rồi tiến ra cửa...

Một lát sau, Mat Nar sai đánh con ngựa ô lĩnh quý nhất của va. Và thót lên yên, ra roi cho con vật lao vút ra phía ngoài như một mũi tên bắn. Chỉ thoáng cái, không còn ai thấy bóng hung thần ấy đâu nữa...

CHƯƠNG 11

Mai Khâm đứng trên sàn lẩm bẩm:

– Đông lắm! Cho chúng mày chết một thể!

Dứt lời, chàng xuống sân.

Đoàn tráng binh đã chực sẵn ở các chỗ phòng thủ, đúng như lời chàng đã cất đặt.

Mai Khâm đi dảo một lượt.

Chàng lấy làm bằng lòng lắm, và ung dung chờ bên địch tới...

Nhưng chờ đã lâu lắm, Mai Khâm không thấy sự gì lạ nữa.

Chàng ra hiệu hỏi.

Hóng Lung đáp lại chàng bằng tiếng chim khảm khắc. Như thế có nghĩa là quân địch có thấy nhưng lại đầu cả rồi.

Mai Khâm lắm bầm:

– Quái lạ!... Chúng nó biến đi đằng nào? Giờ đến cuối ơ hơlah (gà gáy sau độ canh hai) rồi...

Chàng đứng một lúc nữa. Vẫn không thấy gì. Mai Khâm cho là tiền quân hoảng hốt trông lầm chứ sự thực không có giặc đến.

Nghĩ vậy, chàng bèn lên nhà ngồi.

Chàng thổi bếp than đỏ lên, lấy thuốc lá ra hút và suy nghĩ vợ vẫn...

Chừng một lúc sau, từ phía gò cây ba soi vụt lại có tiếng báo động, tiếp đến tiếng chim báng của Hóng Lung.

Hiệu báo gấp lắm.

Mai Khâm đứng phắt dậy, chàng bỏ xuống chân thang.

Chàng lẩm bẩm:

– Lần này thì không còn sai nữa!

Nhưng lần này vẫn như lần trước, Mai Khâm chờ đợi chán rồi lại đành quay lên nhà.

Chàng bực lắm.

– Nak Sét và Hóng Lung xưa nay thánh tai, tinh mắt lắm chứ có nhầm như

thế này bao giờ! Vậy mà sao lại những hai lần hoảng báo?

Mai Khâm nhìn chăm chặp vào ngọn lửa cháy.

Vụt chốc, vẻ mặt chàng tươi hẳn lên.

Chàng ra cửa, khoanh hai bàn tay để miệng làm luôn ba tiếng hoảng.

Xong rồi, Mai Khâm lại quay vào chỗ cũ.

Chàng đợi chừng giập bã trầu thì Hóng Lung tới.

Mai Khâm hỏi:

– Sao, các ông thấy gì mà báo hiệu luôn mãi như vậy?

– Chúng tôi thấy bóng quân giặc ẩn hiện trong ngàn cây rất nhiều. Để tai

xuống đất nghe thì quả nhiên có tiếng chân đi đông lắm.

– Sao không thấy chúng nó?

– Tôi cũng không hiểu tại sao chúng nó không vào. Hoặc giả chúng nó biết ta đã phòng bị chăng?

– Không phải!

– Mai Khâm nghĩ thế nào?

– Tôi nghĩ rằng đêm nay thế nào ta cũng phải đánh nhau một trận dữ dội...

– Thật à?

– Đúng như thế!

– Giờ ta phải làm sao?

– Chờ đánh nhau chứ còn làm sao! Nhưng có một điều cần là Hóng Lung

phải bò ngay ra chỗ gò cây ba soi bảo Nak Sét...

– Bảo gì kia?

– Bảo Nak Sét đem ngay quân sang thẳng mọi Djarai vào cướp s'roc của nó.

– Ủ...

– Đừng lạ! Mat Nar đem hết quân sang đây rồi. Ta cướp s'roc nó dễ lắm! Điều cần là phải đốt hết nhà chúng nó lên, đốt rõ to. Sau khi đốt nhà chúng nó và cướp Pengai Lâng cho ta rồi, Nak Sét phải quay về đón bọn mọi Djarai ngay vì lúc ấy chúng nó chắc thua chạy tới sông Mang ngay.

– Mai Khâm có chắc không?

– Chắc như đóng đinh vào gỗ rồi!

– Thế thì tôi xin đi.

– Thông thả!

– Gì nữa?

– Hóng Lung hãy nhớ kỹ điều này, sau khi Nak Sét đi rồi, Hóng Lung sẽ kéo quân đóng trên gò cây ba soi. Dù thấy gì cũng cứ im, không phải báo hiệu nữa.

– Xin vâng!

– Chỉ hể lúc nào ở s'roc ta bắt đầu có lửa cháy và có tiếng reo của Djarai, lúc ấy sẽ đánh bừa vào.

– Vâng.

– Bây giờ cuối ir ơ hơlah rồi, sắp sang ir o oă jur (canh ba). Cuối ir o oă jur, Mat Nar sẽ bị bắt và quân Djarai sẽ bị giết chết hết!

– Ô!

– Hóng Lung đi đi! Cứ tin chắc như thế, đừng lạ gì cả!

Hóng Lung đi rồi, Mai Khâm liền rụi củi bếp cho cháy thật nhỏ, đoạn chàng nằm lăn trước cửa bếp mà ngủ.

Bỗng, ở góc rào đằng phía trước, một tiếng động đánh soạt một cái mạnh. Con chó xù lao mình xuống thang.

Mai Khâm mỉm cười trong bóng tối. Chàng không quay đầu về phía có tiếng động.

Trái lại, Mai Khâm quay mặt về phía bịch thóc.

Một cái bóng đen thoáng hiện ngoài sân phơi.

Mai Khâm nắm chặt lấy chuôi thanh kiếm.

Sự chờ đợi ấy làm cho trống ngực chàng đánh thành thịch...

Một lúc lâu...

Bốn bề vẫn im lặng...

Mai Khâm cất tiếng ngáy...

Chàng ngáy rất dữ, lại nghiêng răng kèn kẹt, lại nói mê nữa...

Trong khi chàng ngủ mê man như thế, cái bóng người đã bò ra khỏi bịch thóc.

Nó bò lại phía Mai Khâm, nhanh như một con chuột...

Mai Khâm vẫn ngáy đều...

Ngoài xa, hình như có nhiều tiếng thú tiếng chim xào xạc trong cái đen tối rùng rợn của chốn hoang vu...

Bóng đen bí mật vẫn tiến nhanh lại
phía chàng trai trẻ.

Hai bên đã gần nhau.

Vụt chốc, bóng đen nhồm dậy, một
ánh gương lòe sáng...

«Phập!»

«Hầy à!...»

Mat Nar chém hụt xuống sàn. Đồng
thời, một bàn chân đá vào giữa mặt và
một cái bằng trời giáng.

Thì ra Mai Khâm không ngủ.

Chàng chỉ vờ thế để cho Mat Nar tới
gần.

Và, lúc lưỡi gương kẻ thù vung lên,
Mai Khâm đã lăn mình một cái rồi tung
người đứng dậy đá luôn vào mặt Mat
Nar.

Thanh gươm của chúa mọi Djarai bị gãy mũi.

Nhưng không sao!

Hắn găm lên, xông vào đánh chàng trai trẻ.

Trong cái ánh tàn của bếp lửa, hai địch thủ quần nhau, đôi gươm lập lòe và đập nhau chan chát.

Mai Khâm đánh một cách bình tĩnh nên chàng chậm mệt.

Mat Nar, trái lại, hùng hổ trong sự giận dữ nên mau đuối sức.

Thình lình, một tiếng chát mạnh.

Gươm của Mat Nar văng xuống sàn. Va nhảy trái sang một bên chực đào tẩu nhưng Mai Khâm đã cầm gươm phóng theo như chớp nhoáng.

Mat Nar ngã sấp xuống.

Và chỉ kịp thở dài một tiếng. Mũi gương của Mai Khâm đã đi suốt từ lưng ra ngực chúa mọi Djarai rồi.

Chàng trai trẻ chặt đầu Mat Nar cầm lên tay và cười lên mấy tiếng nghe rất ghê rợn.

Chàng đã báo được thù cha.

Chàng đã chặt được đầu kẻ đã chặt đầu cha chàng.

Chàng đã rửa nhục cho mọi Brahna!

Nhưng, cùng một lúc, chàng đã giết chết bố đẻ Pengai Lâng!

Trong cái vinh quang, vẫn có cái đau đớn pha lẫn!

Mai Khâm cười xong thì thở dài một tiếng.

Chàng soát trong người Mat Nar thấy có chiếc còi đồng, liền đặt lên miệng rúc một thôi dài.

Quả nhiên, bên ngoài, quân Djarai bắt đầu hò reo vang động.

Tên nỏ bắn vào như mưa bắc.

Những tên lửa vút qua không trung như những ngôi tinh lạc.

Tiếng công, tiếng trống nổi như sóng cồn sấm động.

Cuộc công phá cực kỳ dữ dội.

Lửa bắt đầu bén vào nhà làng mọi Brahna rồi cháy ngùn ngụt, tỏa ánh sáng như ban ngày.

Kha Kloh đi đầu, dẫn quân Djarai vào thẳng cổng nhón s'roc Bupràng, yên trí bên trong Mat Nar đã chờ sẵn.

Thình lình, một hồi tù và réo inh ỏi...

Quân Brahna trong s'roc bấy giờ mới bắt đầu bắn.

Đồng thời, đằng hậu quân Djarai có tiếng sát phạt...

Hóng Lung, nghe hiệu tù và, đã dẫn quân xuống khỏi gò cây ba soi, đánh bừa vào sau lưng quân Djarai.

Bọn giặc bị đánh đồn hai đầu, kinh sợ đến nỗi không kịp nghe hiệu lệnh của Kha Kloh nữa.

Chính Kha Kloh cũng đâm hoảng vì lão tướng không thấy Tư Đam Bluh của mình đâu cả và bên Brahna xem chừng đã phòng bị cả rồi.

Giữa lúc ấy, tiếng loa bỗng thét vang, quân Djarai nghe rõ là tiếng của Mai Khâm:

– Quân chó Djarai, Mat Nar của chúng bay, Mai Khâm đã chém rồi. Mọi Brahna đã phòng bị và đã giương bẫy cho chúng mày vào rồi. Bay hãy nhìn về phía s'roc Djarai mà xem, lửa đang cháy kia kìa!

Xa xa về phía tây bắc, trên khoảng rặng cây trập trùng, quả nhiên có ánh lửa đỏ rực.

Bọn Djarai kinh hồn hoảng vía, kêu rú lên một tiếng rồi đâm đầu chạy.

Mai Khâm chia quân làm hai. Chàng thân tự đuổi theo lũ giặc. Còn nửa kia, chàng giao cho Nak Sét và Hóng Lung cai quản để vừa dẹp cái đám cháy, vừa giữ nhà.

Cuộc truy nã không gặp một ngăn trở nào hết.

Là vì lũ mọi Djarai không còn bụng dạ nào mà nghĩ đến chuyện đánh nữa.

Chúng cứ xô nhau, đứa nào cũng chỉ mong thoát chết mà thôi.

Kha Kloh cũng vậy.

Va chỉ hận không có bốn chân mà chạy cho nhanh hơn. Va bị Mai Khâm theo sát sau lưng nên càng cuống hết sức.

Dần dần hai bên đã đuổi nhau tới bờ sông Mang Giang.

Kha Kloh quất ngựa xuống sông.

Cả lũ mọi Djarai cũng làm theo chủ tướng.

Sự vội vàng làm cho nhiều đứa bị chết đuối.

Còn bao nhiêu, khi lên tới bờ bên

này, tức là thuộc địa phận Djarai, không
đứa nào kịp ngó lại sau lưng nữa, cứ chúi
mũi mà chạy.

Khi đã được một quãng xa, Kha Kloh
liền hô quân đứng lại.

Lão tướng kiểm điểm xem thì thấy
số quân chỉ còn non một nửa.

Kha Kloh thở dài mà rằng:

– Thực là hung thần nó xui đại Tơ
Đam Bluh, bỗng không đi trêu ghẹo ngay
vào mọi Brahna. Chúng mày phải biết,
với cái thù giết Mai Pha, Mai Khâm sẽ
giết hết chúng ta mà thôi. S'roc ta đương
cháy kia kìa! Vợ con ta cứ gọi là phen này
thì bán sang Lèo tuốt!...

Lũ mọi nhìn nhau, mặt đứa nào cũng
cắt không còn giọt máu.

Nhưng chúng có được yên mà lo sợ
đâu.

Quân Mai Khâm đã đuổi theo đến
sau lưng.

Thế là tất cả lại cầm đầu chạy.

Đường đất rút dần mãi lại.

Đoàn đại binh đã về gần tới nơi căn
cứ. Tiếng tre pheo bị cháy nổ lộp độp
trong yên lặng nghe đã rõ.

Kha Kloh quát ngựa toan rẽ vào một
lối tắt thì vừa hay Nak Sét thu quân về tới
nơi bắt gặp:

– Con chuột già kia chạy đi đâu?

Một mũi lao phóng ra.

Kha Kloh nhào xuống ngựa.

Toán quân Djarai bị kẹt vào giữa hai cánh quân của Mai Khâm và của Nak Sét, bị chém chết rất nhiều, còn lại bị bắt làm tù binh không sót một mống.

CHƯƠNG KẾT

Theo đúng lời dặn của Mai Khâm, tôi kéo quân đến s'roc Djarai thì mọi người đã ngủ yên cả. Tôi cho bắn tên lửa vào s'roc. Các mái tranh cháy bùng lên. Mọi Djarai biết có vụ cò mắng sợ chạy tán loạn. Nhưng quân ta đã vây chặt cứng hết các lối, thành thử chúng nó không còn lối nào mà chạy nữa. Mai Khâm liệu việc tài lẫm, Nak Sét xin chịu phục!

Chàng trai trẻ nhìn nhúm xương

đầu của Mai Khâm mà Nak Sét đã mang về được, rồi lại nhìn cái thủ cấp của Mat Nar. Vẻ mặt chàng buồn rười rượi. Cặp mắt chàng long lanh như có ngấn nước mắt.

Nak Sét kiểm lời an ủi:

– Thôi, Mai Khâm đừng buồn nữa! Sự lỡ ra rồi, làm thế nào được! May mà ta toàn thắng, lấy lại được đầu Tư Đam Bluh, giết được kẻ thù, lại phá tan được mọi Djarai thì cũng đã cân rồi...

Mai Khâm cúi đầu.

Chàng nín thính hồi lâu.

Mãi sau, chàng khẽ hỏi Nak Sét:

– Thế còn Pengai Lâng?

– Pengai Lâng theo quân sau, chắc đã về tới nơi.

– Nàng bảo sao?

– Nàng không bảo sao hết...

Mai Khâm ngẩng đầu nhìn thẳng vào mặt Nak Sét:

– Ông nói gì?

– Tôi nói rằng Pengai Lâng không bảo gì hết...

– Sao vậy?

– Vì Pengai Lâng... vì...

Mai Khâm nắm lấy tay Nak Sét:

– Vì nàng chết rồi?

– Không!

Mai Khâm thở dài. Nak Sét tiếp theo:

– Pengai Lâng không chết, nhưng nàng đã phát điên rồi!

Mai Khâm đứng phắt dậy như ngỗng phải cái gai nhọn:

– Pengai Làng điên?

– Phải! Nàng bị Mat Nar giam vào hầm kín đầy chuột bỏ, sợ quá nên đã phát điên.

Mai Khâm đứng lặng điếng đi như người bị sét đánh.

Tình trạng của chàng làm cho Nak Sét cũng phải cảm và thương hại.

Viên lão tướng theo Mai Pha từ nhỏ, trải bao gian nguy cùng có nhau, tình như ruột thịt.

Nay Mai Pha qua đời, còn Mai Khâm ở lại lĩnh cái trách nhiệm cầm đầu mọi Brahma, Nak Sét đã thầm hứa với lòng sẽ đem hết tài lực giúp con chủ cũ.

Đối với Mai Khâm, bề ngoài tuy có nghĩa vua tôi mà bề trong thực có tình chú cháu.

Bởi thế nên khi thấy Mai Pha khoe cuộc nhân duyên của Mai Khâm với Pengai Lâng, Nak Sét rất lấy làm mừng cho Mai Khâm và cho cả sự hòa hiếu của hai mội Brahna và Djarai.

Không ngờ Mat Nar tráo trở, giết ngầm Mai Pha, lại hai lần gây cuộc binh đao, khiến cho hai bên đáng nhẽ thân mà hóa thù.

Thương nhất là cuộc nhân duyên của đôi trai gái anh hùng!

Pengai Lâng điên rồi!

Nàng sống cũng như chết... Và Mai Khâm, Mai Khâm sẽ mang trong lòng một sâu hận bất diệt.

Theo Nak Sét thì đây thực là một bất hạnh lớn cho Mai Khâm.

Nhưng nếu nàng không điên?

Nếu Pengai Lâng vẫn còn nguyên lý trí?

Thì, sau những sự xảy ra, nàng đối với Mai Khâm như thế nào?

Hai bên chẳng khỏi sẽ thù nhau đến chết mà thôi!

Đằng nào, rốt cuộc, cũng tội cả.

Nak Sét thở dài, toan xuống thang thì Hóng Lung chạy lên:

– Bọn tù binh đã đến.

Mai Khâm truyền:

– Dem Pengai Lâng lên đây!

– Tuân lệnh!

Mấy phút đợi chờ, đối với Mai Khâm, thực dài đằng đẵng như mấy thế kỷ. Tim chàng đập đến nỗi chàng khó thở. Ruột chàng quặn đau, và hai mắt chàng chỉ những muốn trào lệ.

Chàng không thể ngờ, không thể tưởng tượng được rằng mới trong vòng có ít lâu mà cuộc đời lại có thể xảy ra những dời đổi ghê gớm đến như thế!

Đến nỗi, tuy đương tuổi xuân hăng hái và lạc quan, Mai Khâm cũng đâm ra nghi ngờ, không dám tin ở bất cứ một cái gì nữa.

Cuộc đời, lòng dạ con người ta, hạnh phúc chẳng đã lừa chàng đầy ư?

Nhưng, nỗi buồn về phần riêng chàng, dù sao vẫn còn có hạn. Đến như

cái buồn của chàng về Pengai Lâng mới thực là không cùng.

Tội nghiệp quá! Một người xinh đẹp như Pengai Lâng, một người có lòng từ bi, có dạ cao cả, có nết na như Pengai Lâng mà lại sinh vào làm con một giống yêu quái như Mat Nar ư?

Mai Khâm rùng mình khi nghĩ đến những ngày u ám của thiếu nữ trong hầm tối, cái hầm chắc vừa ẩm, vừa lạnh, vừa hôi hám, bởi theo lời Nak Sét, nó đầy những chuột bọt.

Ngay một người đàn ông hung hãn khỏe mạnh mà bị nhốt vào đây cũng còn kinh hồn hoảng vía phát ốm lên được, huống hồ là một cô con gái liễu yếu đào tơ.

Mai Khâm còn hãi hùng hơn nữa là người đã hạ lệnh giam Pengai Lâng lại chính là bố đẻ của nàng!

Mat Nar chỉ vì những tham muốn hão huyền, những thù oán tưởng tượng nào đó mà nữ tuyệt tình cha con đến như thế được!...

Tiếng chân người lên thang làm cho Mai Khâm thôi nghĩ, nhìn ra cửa...

Pengai Lâng lao đảo theo Hóng Lung tiến đến trước mặt chàng trai trẻ.

Mai Khâm kêu rú lên một tiếng, nghe như đứt ruột.

Trời, tưởng tượng đã hãi hùng mà sự thực còn ghê gớm bằng mười tưởng tượng của chàng!

Pengai Lâng còn đâu là Pengai Lâng nữa!

Nàng chỉ còn là một cái giẻ rách biết cử động, một cái xơ mướp!

Tóc nàng rối bù. Má nàng gầy bóp và xanh xao, chân tay nàng bùn đất lấm bê bết. Một mùi hôi hám tự người nàng xông lên dữ dội.

Pengai Lâng lơ ngơ ngác nhìn mọi người, đôi mắt dại dột như không còn chút sinh khí nào nữa.

Mai Khâm cứ đứng lặng yên xem nàng có nhận được chàng là ai không. Pengai Lâng vẫn nhìn hết người này đến người khác... Sau cùng, nàng trừng trừng hai mắt trông thẳng vào Mai Khâm.

Thiếu nữ lẩm bẩm những gì không ai nghe rõ và hiểu nghĩa những câu nàng định nói...

Chàng trai trẻ đau đớn quá. Tim chàng muốn vỡ tung ra, hơi thở chàng dồn dập tựa hồ sắp bật thành tiếng thốn thức...

Sau rớt, không nhịn được nữa, chàng kêu lên:

– Pengai Lâng à? Pengai Lâng!...

Tiếng gọi khiến cho thiếu nữ rùng mình một cái mạnh...

Mai Khâm run lên vì một tia hy vọng lờ ra như chớp nhoáng:

– Pengai Lâng... Pengai Lâng có biết tôi là ai không?

Nàng lẩm bẩm:

– Tôi là ai?... Hừ, tôi là ai?... Là tôi!...

Mai Khâm lắc đầu thở dài.

Nak Sét trở chàng trai trẻ và nói thật to:

– Mai Khâm đấy mà! Pengai Làng sao lại quên Mai Khâm được!

Thiếu nữ tỏ vẻ suy nghĩ lung lăm. Nàng nhắc:

– Mai Khâm đây... sao?... Ta đời nào lại quên Mai Khâm!...

– Nàng không quên tôi chứ? Pengai Làng đã nhận ra tôi rồi chứ?

Thiếu nữ nhìn chàng bằng cặp mắt xa vắng, rồi lại nhìn Nak Sét...

Hai mắt nàng vẫn dại, vẫn chết.

Mãi sau, khi tình cờ nàng trông thấy cái đầu lâu của Mat Nar, thiếu nữ vụt biến sắc và có vẻ nhớn nhác như con hoẵng gặp người thợ săn. Nàng lăm lét

quay sang phía Nak Sét rồi lại quay về phía Mai Khâm...

Hai người vẫn im không nhúc nhích, để xem Pengai Lâng làm những gì.

Nàng cúi xuống, ôm cái thủ cấp lên tay, ngắm nghía một lúc lâu...

Đôi mày nàng hơi nhăn lại, tỏ ra óc nàng đã bắt đầu chớm có một ý nghĩ.

Thình lình, từ cổ họng nàng phát ra một chuỗi dài những tiếng kỳ dị, nửa như cười, nửa như nức nở khóc...

Mai Khâm buồn lắm. Chàng đã cho mời hết cả các pơrau danh tiếng đến để chữa cho Pengai Lâng, nhưng bệnh tình của nàng vẫn không suy yếu chút nào.

Bao nhiêu bùa phép đều vô hiệu, bao nhiêu cúng cấp cũng chẳng đem lại cho chàng được một mảy may hy vọng nào.

Suốt ngày suốt đêm, Mai Khâm cứ quanh quẩn bên mình Pengai Lãng, chẳng khác một cái bóng theo hình.

Chàng rình từng cử chỉ, từng câu nói, từng cái nheo mắt mỉm cười của thiếu nữ để chờ xem sự thức tỉnh thành linh của trí tuệ.

Giữa nàng và chàng, giữa hai tâm hồn đau khổ ấy vẫn có một cái gì nó cách biệt, nó ngăn ra khiến cho họ vẫn gần nhau mà vẫn xa lắc xa lơ...

Mai Khâm buồn lắm!

Mắt chàng thật sâu và thâm quầng. Má chàng hóp lại, chàng quên ăn mất ngủ nên thân hình mỗi ngày một tiêu tụy.

Trông Mai Khâm, ai cũng phải đem lòng ái ngại, và người ta đã bắt đầu lo cho tính mệnh chàng.

Bỗng một hôm, Mai Khâm đổi khác hẳn. Mắt chàng sáng quắc một hy vọng. Nụ cười lại hiện ra trên gương mặt chàng, như một tia nắng lạc giữa ngày đông âm đạm.

Chàng cho mời Nak Sét, Hóng Lung và cả các ông già bà cả trong s'roc Bupràng lại.

Khi ai nấy đã ngồi yên chỗ, Mai Khâm liền đứng dậy mà nói rằng:

– Tôi mời các ông lại để nói một câu chuyện quan trọng, xin các ông nghe tôi nói và làm theo ý muốn của tôi!

Nak Sét đoán có sự gì phi thường nên mặt có vẻ cảm động mãnh liệt:

– Mai Khâm cứ nói!

– Đêm hôm qua, tôi chiêm bao lạ lắm. Tôi thấy Pengai Lãng và tôi cùng nhau đi vào trong núi, đi xa lắm...

Thình lình chúng tôi đến một chỗ phong cảnh rất đẹp, có suối chảy trong như thủy tinh, có hoa nở bốn mùa, có chim ngũ sắc kêu và trong tiếng gió hình như lúc nào cũng văng vẳng những tiếng đàn tiếng sáo.

Chúng tôi vui thích quá, liền cùng nhau nhảy múa và hát...

Giữa lúc chúng tôi đang chơi đùa, hai người đàn bà đẹp lắm ở đâu bỗng hiện ra, đẹp hơn cả Pengai Lãng dạo nọ...

Một ông già nói:

– Chắc hẳn là hai vị nữ sơn thần Ia

Châu và Ia Năm. Hai vị này nhiều phép lạ lắm. Chính các Ngài đã truyền phép phù thủy cho người ta...

Mai Khâm hớn hờ:

– Chính tôi cũng đoán như vậy.

– Đích rồi!

– Thảo nào mà hai Ngài đến gần chúng tôi một cách hiền từ hết sức. Chúng tôi quỳ xuống lạy thì hai Ngài bảo: «Pengai Lâng không được lành mạnh. Pengai Lâng hãy uống nước ở cái bầu này!». Vừa nói bà vừa đưa ra một quả bầu nậm. Pengai Lâng uống xong, quả nhiên hình dung đổi khác và đẹp lên nhiều quá. Chúng tôi sung sướng cười vang thì tôi giật mình tỉnh dậy.

Ông già Đerr lại nói:

– Có lẽ hai thần muốn chữa cho Pengai Làng khỏi bệnh điên cũng nên.

Gương mặt Mai Khâm tươi như hoa:

– Chính tôi cũng đoán thế.

– Phải rồi!

Mai Khâm nghiêm sắc mặt:

– Và, tôi định thế này, các ông tính có nên không?

Nak Sét nói:

– Mai Khâm cứ cho chúng tôi nghe!

– Tôi muốn tạm giao quyền Tư Đam Bluh mọi Brahna cho Nak Sét để đưa Pengai Làng vào núi cầu thần chữa thuốc...

Cử tọa cùng thốt ra một tiếng kinh ngạc:

– Ô!...

– Nếu tôi gặp nữ thần Ia Châu và Ia Năm và nếu Pengai Lâng nhờ hai thần chữa cho khỏi được thì chúng tôi sẽ về.

Nak Sét lo lắng:

– Thế ngộ không gặp?

– Không gặp à?

– Phải, ngộ không gặp?

– Đời nào lại không gặp! Thần đã báo mộng cho tôi rồi mà!...

– Ta hãy nói phòng xa thế?

– Ủ, nếu không gặp...

– Thì sao?

– Thì tôi và Pengai Lâng sẽ không về nữa.

– A... Ồ!...

– Nak Sét sẽ thay tôi mà cai trị mọi Brahma, Nak Sét là một người xứng đáng lắm: vừa nhiều tuổi, nhiều kinh nghiệm, lại vừa có tài năng ít tai bì kịp.

Nak Sét ứa nước mắt khóc:

– Mai Khâm đừng nói thế! Mai Khâm đi thì chúng tôi buồn đến chết mất!...

– Các ông đừng buồn!

– Sao lại không buồn được chứ? Chúng tôi quý mến Mai Khâm lắm!

– Xin cảm ơn các ông!

– Nhất là Mai Khâm lại là con đẻ của Mai Pha, thì chúng tôi càng quý mến lắm!

– Tôi cũng biết thế và cũng rất quý mến các ông, nhưng thế nào chúng tôi cũng phải đi!

– Mai Khâm mà đi thì chúng tôi buồn chết mất!

Mai Khâm cười rất buồn:

– Làm thế nào mà ở với nhau mãi được? Người ta ở đời chẳng phải chết là gì? Chết cũng là lìa nhau!... Trước sau cũng một lần...

– Đã đành rằng thế! Nhưng đấy lại là một chuyện khác!

Ông già Đerr cũng nói:

– Đằng này, Mai Khâm bỏ mà đi, chúng tôi nguôi làm sao được!

– Thế nào tôi cũng phải đi, ý tôi đã quyết rồi!

– Nhưng ý chúng tôi cũng nhất quyết giữ Mai Khâm lại!

– Các ông đừng giữ vô ích! Nếu các ông ngăn cản không cho tôi đi thì tôi sẽ cầm mũi tên độc này mà đâm vào mạch máu tôi ngay tức khắc!

Ai nấy im lặng nhìn nhau.

Cái im lặng mới nặng nề biết chừng nào!...

Ông già Đerr bàn:

– Hay là thế này nhé...

Mai Khâm ngẩng đầu:

– Thế nào?

– Chúng tôi xin để Mai Khâm đưa Pengai Lâng vào núi cầu thần Ia Châu và Ia Năm chữa cho nàng.

– Tốt lắm!

– Nhưng...

Mai Khâm hơi chau mày:

– Lại còn gì nữa?

– Nhưng Mai Khâm nhận cho chúng tôi một điều này...

– Được, ông cứ nói tôi xem có thể vâng theo lời các ông được không...

– Mai Khâm cho chúng tôi cắt mấy người đi theo, đem các vật dụng cần đi...

– Tôi tưởng không cần.

– Mai Khâm cứ để tôi nói. Mấy người mang thức ăn đi theo và mấy pơrâu giỏi phép nhất nữa để các ông ấy giúp đỡ sơn thần chữa cho Pengai Lâng.

Mai Khâm cúi đầu suy nghĩ một lúc lâu.

– Cũng được! Tôi cũng xin chiều ý các ông. Mà những người đi theo phải đi riêng thành một tốp chứ không nhập thành một bọn được.

– Tốt lắm!

– Giờ xin đặt một tiệc rượu tiễn hành để chúc Mai Khâm và Pengai Lâng lên đường mọi sự được may mắn.

– Cảm ơn các ông!

Tức thì một tiệc rượu bày ra.

Người ta giết rất nhiều gà, lợn, trâu, bò.

Cả mọi Djarai cùng đến dự cuộc tiễn hành kỳ dị. Trai gái nhảy múa đàn hát tung bừng. Ấy là những bài hát cầu khẩn

và ca tụng hai vị nữ thần Ia Châu và Ia Năm rất anh linh, để các ngài giúp Mai Khâm với Pengai Lâng được hoàn toàn như nguyện...

Cuộc vui suốt cả ngày hôm ấy, lại kéo dài qua sáng hôm sau.

Những người đi theo đôi trai gái chung tình đều là những người tình nguyện ứng mộ cả.

Mọi vật cần dùng cũng đã sắp đặt sẵn sàng.

Hôm sau, lúc mặt trời vừa mọc, đám đông ra đi giữa muôn tiếng hoan hô của cả bộ lạc Brahna.

Người ta đánh trống, đánh chiêng.

Người ta bắn súng hỏa mai.

Người ta hát và nhảy...

Thực là náo nức, thực là tung bừng, thực là một cảnh tượng phi thường.

Cả bộ lạc kéo nhau đi tiễn chân Mai Khâm và Pengai Lâng một quãng xa mới dừng bước.

Họ tụ họp nhau trên một đồi cao để nhìn theo hút bóng Mai Khâm, tay dắt Pengai Lâng, vai đeo chiếc nỏ cánh dâu, một vật hộ thân mầu nhiệm, một kỷ niệm vô giá mà cha chàng để lại cho, mỗi lúc một xa mờ trong sương sớm mịt mù...

